

Ủy ban điều tra, thành lập đã hơn một năm nay ở bên Pháp, mà bật tin hơi, khiến dân Đông-dương mong mỏi.



**NÚI VỌNG... ỦY BAN**

...Đã mòn con mắt phương trời dăm dăm!

*Saug*

# Một thứ thuốc bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này

Thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như gân hươu, tim lợn, óc lợn, cao hân, cao ban long... và nhiều vị thảo mộc qui giá nên bồi bổ cho cơ thể người ta rất mau chóng.

Những người gầy còm, ho về đêm, trong người nhọc mệt, kém ăn ít ngủ, những người làm việc bằng trí khôn nhiều quá, tâm thần chán nản; hay quên, hay đánh trống ngực, những người hiếm muộn con cái, những người có đẻ không có nuôi, những người đẻ non, những người vì thủ dâm mà sinh ra đau thận, ù tai, mờ mắt, loãng tinh hoạt tinh, những người sau khi đau ốm, đau mỗi thân thể, thờ không đều, gân xương lỏng lẻo, đêm nằm chiêm bao, mộng mị, dùng thuốc này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết các

bệnh kể trên. Thực là một thứ thuốc rất hay, chữa khỏi hết bệnh bởi kém sức khỏe mà sinh ra.

Các cụ già đau mình mẩy, đau ngực, mờ mắt, những người trẻ tuổi học hành việc hàng ngày (tên hại đến sức khỏe, những người trẻ tuổi học hành tư lự quá độ, kém trí khôn, ít trí nhớ... dùng thuốc Vạn Năng Linh Bồ số 90 của Lê huy Phách tăng thêm tuổi thọ, thần hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, tăng trí tuệ, ăn ngon, ngủ yên, khỏe mạnh luôn luôn! Vạn Năng Linh Bồ số 90 của Lê huy Phách — một thứ thuốc bồi bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này — giá 1500 một hộp.

## Bại Thận, Di Tinh, Mộng Tinh

Dùng thuốc Lương Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh ở thận

Kể có hàng trăm nghìn thứ thuốc bổ thận... nhưng ai cũng phải công nhận thuốc Lương Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách là hay hơn cả, vì thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm rất công phu, có vị phải tầm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải trộn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí và đất nhất là vị « Hải cầu thận ». Những người bại thận: tiểu tiện trong đục bất thường, đau lưng, mờ mắt, ù tai, tấc rưng, tinh khí loãng kém đường sinh dục, hoặc

sinh ra mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, lạnh dương... hoặc những người sau khi khỏi các bệnh phong húc, bại liệt, đau lưng mờ mắt... dùng thuốc Lương Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh, tối đường sinh dục về sau, bệnh lâu năm lắm cũng chỉ dùng 2 hộp đã thấy hiệu nghiệm rất nhiều. Giá 1500 một hộp.

## Đàn bà bắt điều kinh, khí hư

Nhà thuốc Lê huy Phách có nhiều phương thuốc chữa các bệnh của phụ nữ rất thần hiệu, đã được nhiều các bà tin dùng, đều được trăm phần như ý nhất là các thứ thuốc điều kinh và khí hư, ai cũng công nhận thuốc Lê huy Phách là hay hơn cả!

Điều kinh chủng ngọc số 80, giá 1500 — Riêng chữa các bà bắt điều kinh, kinh bành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 lần trong một tháng, sắc huyết tím nhạt, ăn ngủ không điều hòa, vàng da, nhức óc, ù tai, đau bụng... Dùng thuốc này kinh nguyệt đã mau điều hòa lại chóng có thai nghén. Thực là một thứ thuốc cần tr

rất đặc dụng.  
Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00 — Riêng chữa các cô có bệnh bắt điều kinh... Dùng thuốc này kinh hành đúng hạn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Đoạn cân khí hư ẩm số 37 giá 1p.00 — Ra khí hư vàng, trắng, tiểu tiện trong đục bất thường, có giầy có cặn... kinh nguyệt bắt đầu đau bụng nổi bòn... dùng thuốc này kèm với « Tảo nhập khí hư trung » số 38 giá 0p.50 — khỏi hẳn bệnh khí hư, lợi đường sinh dục về sau.

## Những thứ thuốc độc tài Chữa bệnh Lậu, Giang - Mai

Những ai mắc bệnh Lậu, Giang-mai đã chữa đủ các thứ thuốc, tiếm đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn trở ra... Dùng thuốc Lê huy Phách nhất định bệnh khỏi tuyệt nọc. Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê huy Phách là những thứ thuốc độc tài, công hiệu lạ thường, dù mới mắc hay đã lâu dùng thuốc Lê huy Phách đều khỏi cả.

Lậu kinh niên: thường ngày vẫn ra mủ, hoặc phải đi lại 3, 4 lần... Tiếm tiền đực, vắn... dùng Lậu mủ số 10 giá 0p.50 kèm với Tuyệt Trùng số 12 giá 0p.60 — bệnh rất mau khỏi. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nói hết được. Đã hàng nghìn vạn người chữa đủ các thứ thuốc tây, ta, tiếm đã chán, uống đã chán mà bệnh vẫn trở ra... dùng hai thứ thuốc này, bệnh khỏi tuyệt nọc — Thực là hai thứ thuốc độc tài chữa bệnh Lậu kinh niên.

Lậu mới mắc: tức buối, dài rất, nóng báng quang, ra mủ nhiều ít, vàng, xanh... dùng thuốc năm 1935 số 70 của Lê huy Phách khỏi hết

các bệnh này. Bệnh Lậu mới mắc dùng thuốc này của Lê huy Phách hay nhất, mau khỏi nhất, giá 0p.60 một hộp.

Giang-mai số 18 giá 1p.00: lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, phát hạch lên soài, đau xương, đau tủy, phá lở khắp người... nặng, nhẹ dùng thuốc Lê huy Phách 2 hộp khỏi hẳn! Thực là một thứ thuốc hay và cũng đã làm lặn áp hết thủy các thứ thuốc giang mai mà người ta đã thấy ở xứ này.

Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60: Lậu, giang mai, hạ cam chưa tuyệt nọc, sinh nhiều biến chứng về sau: tiểu tiện trong đục bất thường, có cặn, có vẩn, đau xương, rức lủy, mỗi một thân thể... cùng trăm nghìn bệnh tật vật khác nữa, căn nguyên chỉ bởi nọc bệnh chưa khỏi rứt... uống Tuyệt Trùng số 12 này kèm với « Bồ ngũ tạng » số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, mọi điều như ý. Hai thứ thuốc này đã được vạn vạn người dùng qua đều công nhận là hai thứ thuốc hay nhất ở xứ này.

# Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

## 19, Boulevard Gialong (Hàng Giò) HANOI

**ĐẠI-LÝ CÁC NƠI:** Hải-phong: Nam-tân, 100 Bonnal. Nam-dinh: Việt-long 28 Rue Champeaux, Thái-bình: Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hải-dương: Rb # Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninh-binh: Ích-trí, 41 Rue du Marché. Bac-ninh: Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay: Hoàng-đào-Quy, 5 Théâtres. Yên-bay: Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng: Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý: Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây: Phú-Lương, 8 Avenue Courbet. Lạng-sơn: Lý-xuân-Quy, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa: Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh: Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế: Văn-Hòa, 29 Rue Bert. Qui-nhơn: Trần-vân-Thắng, Avenue Khải-Dịnh. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hoà: Thanh-Tâm. Phan-rang: Bazar Từ-sơn Phan-rí: Ich công thương cuộc. Dalat: Nam nam được phòng. Quảng-ngãi: Lợi Hưng, Route Coloniale. Falfoo: Châu-Liên, 233 Pont japonais. Pa om Penh: Huỳnh-Trí, 15 Rue Ohier. Kampot: Bazar Song-Đông. Thakhet: Maison Chung-Kỳ. và khắp các tỉnh ở Nam Kỳ.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho: NAM-CƯỜNG



## CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

# Chủ nghĩa phát xít

**N**GUỜI ta thường đem chữ phát-xít (Fascisme) để chống lại với chữ xã-hội. Chữ ấy, người ta coi là tiêu biểu cho hết cả lực lượng phản động, gọi ra sự đàn áp của sức mạnh, của một số ít cố giữ riết những đặc quyền đương tọa hưởng. Nhưng chỉ hiểu một cách mập mờ bất định, không rõ then chốt của chủ nghĩa ấy ra sao.

Chủ nghĩa « phát xít » phát sinh ở Italie, mà người đại diện cho chủ nghĩa ấy là nhà độc tài Mussolini. Mussolini, trước cuộc Âu chiến, là một đảng viên xã hội quá khích, đã từng cầm đầu tờ báo Avanti, của đảng xã hội. Nhưng cuộc Âu chiến đã đổi hẳn tâm tính và chỉ hướng Mussolini; y bỏ chủ nghĩa quốc tế và trở nên một tay lãnh tụ quốc gia. Bị trục xuất ra khỏi đảng, Mussolini dần dần cùng đồng chí tạo ra cái thuyết « phát xít ».

Theo Mussolini, thuyết phát-xít không phải là một chủ nghĩa một vài người ngồi nghĩ ra, mà là do sự hành động đào tạo nên. Có lẽ vì thế nên ý kiến của nhà độc tài từ lúc cầm quyền thường thay đổi. Song, dấu sao, hành động không thể không theo một phương châm rõ ràng, một vài ý tưởng nền tảng. Những ý tưởng nền tảng ấy, Mussolini, trong những bài diễn văn hùng hồ, đã cho chúng ta biết.

Đại khái là do sự suy xét nền kinh tế hiện thời mà ra. Theo Mussolini, thế kỷ vừa qua là thế kỷ của tư bản. Trong lịch sử tư bản, ông ta chia ra làm ba thời kỳ : Thời kỳ phấn khởi, thời kỳ bất tiến, và thời kỳ suy lạc. Thời kỳ phấn khởi là thời kỳ bắt đầu áp dụng máy móc vào kinh tế. Mà cũng là thời kỳ của chủ nghĩa tư do. Người ta lúc đó coi chính phủ như một người tuần phiên ban đêm : trong cuộc xoay sở kinh tế, chính phủ không nên dính dáng đến, cứ để mặc cho các lực lượng được tự do phát triển. Nhưng sau năm 1870, thì sự tự do đã bắt đầu bị diệt : những hãng lớn họp nhau lại thành công ti, không tranh dành nhau nữa,

và nếu là cùng trong một nước thì yêu cầu chính phủ lập thuế thương chánh để bảo vệ cho. Sau cuộc Âu chiến, hồi tư bản quá thịnh là hồi tư bản suy, xuất sản ra quá nhiều mà tiêu thụ không xuê, thì tất kinh tế phải khủng hoảng.

Muốn bỏ sự khủng hoảng ấy mà muốn điều hòa hết các giai cấp, thì cần phải tổ chức các nghề nghiệp thành hội, thành đoàn, rồi đặt dưới quyền tối cao của « quốc gia », của những người đại diện cho quốc gia.

Chủ nghĩa phát xít trái hẳn với chủ nghĩa xã hội. Theo Mussolini, Karl Marx đã nhầm khi tuyên bố rằng trong thế giới chỉ có hai giai cấp chiến đấu : lao động và tư bản. Riêng về mặt công nghệ, câu ấy đã không đúng, còn về mặt canh nông, thì câu ấy lại càng sai. Chủ nghĩa xã hội muốn xung công hết các đồ dùng xuất sản, chủ nghĩa phát xít muốn giữ lại quyền sở hữu, quyền có tài sản riêng ; chỉ lúc nào sáng kiến riêng của một vài người làm không đủ sức, lúc đó chính phủ mới can thiệp tới.

Chủ nghĩa phát xít đi ngược với chủ nghĩa tự do, về mặt kinh tế cũng như về mặt chính trị. Cá nhân, trong nước phát xít, chỉ là một bộ phận của quốc gia. Cá nhân cần phải hi sinh những quyền lợi riêng cho quốc gia, cần phải lúc nào cũng chiến đấu cho quốc gia, sống một đời chặt vật, đầy rẫy lòng quả cảm, lòng hi sinh và không lúc nào quên rằng sống đầy đủ về vật chất không phải là hạnh phúc. *Me ne frego* (tôi cóc cần), là khẩu hiệu của đảng viên phát xít.

Chủ nghĩa phát-xít lại đi ngược với chủ nghĩa dân chủ. Theo Mussolini, người ta không thể bình đẳng được, phải có người hơn, người kém, tùy theo tài lực. Trong một nước mà đề đại đa số cầm quyền thì không có nghĩa lý gì vì muốn dân chúng biết lẽ phải chỉ là một mộng tưởng. Cần phải có một đảng, đảng phát xít, trong. Cần phải có một đảng, đảng phát xít, một đảng thôi, nếu một lý tưởng cao xa để mà sống theo một tin tưởng chung. Lại cần phải

một « quốc gia » mạnh, có quyền bao quát hết cả quyền lợi và lòng hy vọng của cả dân tộc, để dân tộc trở nên hùng cường đến cực điểm.

Vậy, theo chủ nghĩa phát xít, cao nhất là quốc gia. « Quốc gia » cần phải sống và hành động như một người : đứng im là chết. Quốc gia biểu diện cho quá khứ, hiện tại và tương lai của dân tộc, quốc gia là một phương pháp để đời nọ truyền cho đời kia những quyền lợi đã chiếm được, những sáng kiến đã có, và để nâng cao dân tộc lên đến ý nghĩa đế quốc. Quốc gia cần phải là một ý chí chung, mạnh mẽ, có đủ quyền thế : vì thế nên trong xã hội cần phải có trật tự chặt chẽ, kỷ luật phân minh.

Quốc gia phát xít, vẫn theo Mussolini, cần phải xây móng trên ý muốn chung của quốc dân. Là vì mục đích của quốc gia là làm cho mọi người được sung sướng và nước được mạnh. Muốn thế, các nghề nghiệp đều lập thành hội, thành phường. Chủ có nghiệp phường của chủ, thợ có nghiệp phường của thợ, nhưng, trái lại với các nước dân chủ, những người cầm đầu đều do chính phủ bổ dụng hoặc là phải chính phủ bằng lòng mới được. Hiện giờ bên Ý có tới 22 phường, mỗi phường coi sóc về một phần kinh tế : thí dụ như nông phường, hay phường thợ may, vãn vãn... Trên những phường ấy, có một bộ coi sóc trông nom đến, gọi là phường bộ (ministère des corporations) và một quốc hội về các phường (conseil national de corporation) quyền hạn rất lớn, nhưng đều ở trong tay nhà độc tài Mussolini cả.

Nói tóm lại, trong nước không còn một chút tự do nền tảng của chủ nghĩa dân chủ nào. Thợ hay chủ, hay nhà nông, đều ở trong vòng một thứ kỷ luật chặt chẽ (Chủ không có phép dọa đóng cửa xưởng để giảm lương thợ, thợ không có phép đình công), cứ chịu cái thực tế hiện hành, mà có thay đổi, chỉ còn trông mong vào tấm lòng từ thiện của ông chúa Mussolini mà thôi.

Hoàng-Đạo

Nay mai xuất bản :

# « NGÀY NAY » SỞ ĐẶC BIỆT THANH NIÊN

# Cần chấp hành tuần...

**N**HẤT thế giới!  
Ông Yvon Delbos, nguyên  
tổng trưởng bộ ngoại giao  
Pháp vừa tuyên bố trước hội nghị  
xã-hội cấp tiến:

« Muốn cho người ta sợ chúng ta, thì chúng ta phải mạnh. Mà hiện giờ chúng ta rất mạnh, hiện giờ, lực quân Pháp mạnh nhất hoàn cầu, và hải quân Anh mạnh nhất thế giới! »

Khả lắm! hai cái sức mạnh nhất thế giới ấy đã hợp tác với nhau rồi! Những cái sức mạnh thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu cho tới thứ mười, dù có kết liên để chống lại, thiết tưởng cũng không làm gì nổi.

Khẩu nói lại không có cái sức mạnh nào chịu đứng thứ nhì, thứ ba ráo thì biết sao. Vì Hitler cũng đã tuyên bố, Mussolini cũng đã tuyên bố, Suetsugu cũng đã tuyên bố, và đều tuyên bố rằng nước mình có một quân đội mạnh nhất thế giới.

Giả phải là một cái nhà chọc trời mà khoe cao nhất thế giới thì lấy thước đo sẽ biết ngay. Chứ cái sức mạnh thì dùng gì mà đo? Nhiều vị tất đã mạnh hơn ít, nhanh vị tất đã mạnh hơn chậm, lớn vị tất đã mạnh hơn bé. (Con voi trũng giết chết con voi rất dễ dàng).

Mạnh nhất? Biết thế nào là mạnh nhất? Mà biết thế nào là mạnh?

Các ông tướng Tàu thời xưa và có lẽ cả thời nay, cho rằng nước có nhân bao giờ cũng thắng nước bất nhân. Vậy nước có nhân là mạnh chăng? Nhưng hiện nay nước Tàu hình như rất có nhân vẫn đương thua nước Nhật hình như rất bất nhân. Các ông tướng Tàu thời xưa lại dạy rằng một nước cần phải thủ tín mới mạnh được. Nhưng nước Đức sẽ hết hóa ước nọ đến hóa ước kia mà nay hình như cũng mạnh lắm.

Than ôi! bao giờ cho đến lượt những nước yếu nhất thế giới, khoe khoang rằng mình yếu nhất thế giới, khoe khoang mà không ngưng, không sợ, khoe khoang mà các nước khác phải ghen ghét, phải cố gắng làm thế nào cho binh lực của mình yếu hơn để cướp lại giải quán quân yếu nhất thế giới. Thời ấy, chắc thế giới sẽ tủa nhau mà giẫm binh bị cho tới chỉ không có binh bị nữa.

Và thời ấy, chắc ông Phạm là ông sẽ không phải hèn hơn ai cả cho tới bảo quý báu của ông

ta cái tên « Nam Cường », nhân viên báo *Thời Vụ* sẽ chẳng cần phải tự nhận mình là đảng « Việt Nam quốc dân công khai », và luôn luôn kêu gào rằng xưa kia ông cha mình mạnh thì sao sau này mình lại không mạnh!

Nếu cứ kêu gào là mạnh, là theo cái « triết lý sức mạnh » mà mạnh được thì chẳng hóa ra mạnh để đàng làm sao!

Họa chẳng mình chỉ mạnh trên sân đá bóng, với những quả đấm, cái đá, — đã người chửi không phải đá bóng, — hay trong những bài trường thuật thể thao với những chữ « dao to, búa lớn, quả tạ nghìn cân ».

Như vừa rồi trên sân vận động Huế, cầu thủ miền Nam và miền Bắc đã kịch liệt tranh nhau mạnh nhất Đông-dương, kịch liệt đến nỗi có « trường » vỡ mây vỡ mặt, và đến nỗi báo *Đông Pháp* phải kêu: « Họ quên rằng có đức Kim-thương khảm vàng, áo vàng ngồi chủ tọa! » Lâm như nếu không có đức Kim thương khảm vàng, áo vàng ngồi chủ tọa thì cầu trường tha hồ được phép đánh nhau!

## Bản thêm

Có lẽ không đời thừa nào ta sẽ mạnh nhất thế giới được, nhưng so với các nước có cái nhất thế giới, như Mỹ có nhà cao nhất thế giới, cầu dài nhất thế giới, người giàu nhất thế giới, v... ta cũng có cái to nhất thế giới: ấy là cái diên ống xe trục dài. Đồ nước nào trong thế giới có được cái diên ống ngang môn « quốc hồn quốc túy » kia của ta.

Au cũng là một điều an ủi và tự hào cho những người An-nam yêu nước.

Khái-Hưng

Muốn biết nghị luận của các giới trí thức ở Trung-kỳ,  
Muốn biết tin tức rành rẽ về Trung-kỳ, nên đọc:

## báo ĐẤT VIỆT (Huế)

Một tờ báo hoàn toàn mới — Xuất bản thứ tư và thứ bảy  
Đến 1er Mai sẽ ra số đầu

Một năm 4p.50 — Sáu tháng 2p.50 — Mỗi số 5 xu  
Ngoài những mục thông thường, còn có những mục sau đây:  
Huế có gì? — Có có không không — Phóng sự và điều tra về các vấn đề sinh hoạt ở Trung-kỳ — Tạp trữ — Lịch sử cận đại nước Việt-Nam — Thể thao — Y học thường thức — Giải trí và nhiều cuộc thi.  
Bạn nào muốn đọc, sẽ gửi biểu số  
Thứ tư, tiền bạc gửi đến:

CAO VĂN CHIỀU  
Chủ nhiệm báo Đất-Việt — Huế

Nay mai sẽ xuất bản:

# NGÀY NAY SỐ ĐẶC BIỆT «THANH NIÊN»

Lần đầu, một cuộc điều tra rộng rãi và đầy đủ về Thanh Niên nước nhà. Về những vấn đề quan trọng đối với Thanh Niên ta hiện giờ.

Những mối lo nghĩ, băn khoăn của Thanh niên.

Những hoài vọng, và lý tưởng của Thanh niên.

Thanh Niên ta đi đâu? Tương lai của Thanh Niên nước nhà.

Tất cả những vấn đề hiện thời của Thanh Niên mà Số đặc biệt NGÀY NAY sẽ giải bày một cách tường tận.

## NGÀY NAY số đặc biệt « THANH NIÊN »

Chúng tôi mong các bạn đọc sẽ gom góp ý kiến và cộng tác với chúng tôi về số đặc biệt này cho được hoàn toàn

Sẽ có một mục « Thanh Niên diễn đàn » để các bạn trẻ bày tỏ ý kiến.

## Cùng các anh, chị em làm báo và làm văn

Theo lời nghị-quyết của các nhà báo và nhà văn họp hôm 24 Avril 1938 về việc tham gia vào cuộc biểu tình ngày lao động 1er Mai, hiện chúng tôi đã đặt làm những dấu hiệu để hôm ấy các nhà báo và nhà văn chúng ta để nhận biết nhau và họp vào một chỗ cũng như các giới khác. Bắt đầu từ 29 Avril, những dấu hiệu ấy sẽ để tại báo-quán của mấy đồng nghiệp hàng ngày và các đồng-nghiệp khác.

Các anh chị em làm báo và làm văn ở Hà-nội hay ở các tỉnh khác xin cứ tùy tiện đến các nhà báo lĩnh dấu hiệu. Ai lĩnh dấu hiệu xin biên tên cho biết để chúng nhận mình là nhà báo hay nhà văn.

Sau hết chúng tôi cũng cần báo cáo với các bạn là: ngoài những bạn đã biên tên giúp tiền trong buổi họp hôm ấy, chúng tôi không quên thêm tiền một ai, và có một đôi bạn có lòng tốt gửi tiền quên thêm, chúng tôi cũng đã trả lại tiền.

Sau ngày 1er Mai, chúng tôi sẽ

triệu tập các bạn lại một lần nữa để báo cáo lại những công việc đã làm và số tiền còn lại.

Ban đại biểu tạm thời của nhà báo và nhà văn

## BAO MỚI

Ngày 12 Mai 1938 này tờ TIỂU THUYẾT THỨ NĂM đổi mới số 1 sẽ xuất bản, bố biếu tập gần các ông:

Trương-Tử-1 — Lê-trình-Kiều — Ng-đức-Quỳnh — Ng-đình-Huy — Vũ-trọng-Phụng — Nguyễn-Lập — Nguyễn-Tuân — Đỗ-Phồn, và nhiều nhà văn khác viết giúp.

Báo ĐẤT VIỆT, toa soạn và trị sự ở 49, đường Gia-Hội (Huế).

Giá báo: mỗi số 0p.05.

Chủ nhiệm: Ông Cao Văn Chánh. Trong bộ biên tập, các ông: T. q. Hoàng — P. Khôi — U. Linh — T. T. Mai — V. đ. Quang — V. l. Sơn — Hải Thanh — Hoài Thanh — Đ. x. Tiêu, v. v... Sẽ xuất bản đầu tháng Mai.

## CẦU Ô

Tim việc làm

Trẻ tuổi chám chỉ, đừng dần, sức học năm thứ hai bạn thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học tư ở Hanoi. Hỏi M. Bùi duy Từ N. 55 rue des Vermicelles Hanoi.

Cần người làm

Cần một người An-nam, từ 30 trở lên, đứng đắn, giỏi tiếng tây, thạo giao thiệp để trông coi một Hôtel.

Đến trong lương hoặc viết giấy cho: M. Long-Hòa Viêt-ry.

## Muốn mua

Sách « Những kẻ khổ nạn » của Nguyễn-văn-Vinh dịch.

Première partie: Livres V, VI

Deuxième partie: Livres I, II, III,

Cinquième partie: Livres VII, VIII,

IX.

Ai muốn bán xin hỏi M. Nguyễn trong

HỒi phổ-thông chữ quốc ngữ đã bắt đầu thành lập. Mục đích cao thượng về xã hội của hội ấy không cần bàn cãi nữa. Sự cần thiết của một hội như vậy cho hiện tại của xã hội ta cũng không cần bàn cãi nữa, vì đã thành một sự dĩ nhiên rồi. Ngày



xưa đến những nơi hẻo lánh, những túp lều tranh ổ nát, người ta vẫn vào vắng nghe tiếng học trò ngâm thi phú. Ngày nay, ta hy vọng rằng ở túp lều tranh ở nơi hẻo lánh cũng được nghe thấy tiếng học chữ quốc ngữ. Vì, thời buổi nào cũng vậy, cần phải có học.

Vậy ta nên hết lòng ủng hộ hội. Hội sẽ có những huấn luyện viên sốt sắng dạy cho dân quê, dân thị biết chữ quốc ngữ và ít nhiều điều thường thức. Chúng tôi mong rằng tất cả thanh niên trí thức đều là những huấn luyện viên đó.

Nhưng, hội muốn đạt được mục đích, cần phải có sách, thật nhiều sách để cho dân chúng, một khi đã biết đọc, có thể tự mình học thêm nữa. Vậy một việc cần thiết nữa, là cần phải phiên dịch các sách Âu tây. Hình như việc ấy chính phủ cũng lo tới rồi. Phiên một nơi, những tiểu thuyết đã dịch, tuy cũng có lợi cho sự truyền bá Âu tây tư tưởng, nhưng không được thiết thực cho lắm. Thời kỳ ấy đã qua rồi. Bây giờ dân chúng chưa cần biết đến chuyện của ba ông lính ngự lâm, họ chỉ cần biết những nguyên tắc và những điều thực hành của khoa học. Nhưng chính phủ bình như quên mất điều ấy. Chẳng thể mà *Tứ dân văn-uyên* chỉ chú trọng về luân lý và truyền tình.

NGÀY mồng một tháng năm tây sắp tới, chí nhàn đặng xã hội Hà-nội, cùng tất cả các giới lao động, tiểu công, tiểu thương, thanh niên trí thức sẽ tổ chức một cuộc biểu tình công khai ở khu hội chợ Hà-nội. Ý nghĩa cuộc biểu tình ấy là tổ đình đoàn kết với nhau và tỏ ý liên lạc với mặt trận binh dân Pháp. Khẩu hiệu là đòi lấy cơm áo, hòa bình và tự do.

Các nhà văn và nhà báo khuyhin hướng về tả cũng gia nhập vào cuộc biểu tình và sẽ có đại biểu đọc diễn

Đã có bản

**GIA ĐÌNH**

TIỂU THUYẾT

của

**KHÁI - HƯNG**

▼

300 trang. Giá 0,60

**ĐÔI NAY xuất bản**

**TẠI NHÀ HÁT LỚN HANOI**

Tối thứ bảy 30 Avril đúng 9 giờ

**Ban kịch TINH HOA đại diện**

5 VỞ KỊCH MỘT HỘI của ĐOÀN-PHŨ-TỬ

Trong khi diễn, có hoa những bản dân mới do N. X. Khoát soạn riêng cho từng vở kịch.

Những bực thư tình  
Kiêu Liền  
Con chim xanh  
Xuân tươi  
Gái không chồng

Diễn kịch xong, có khiên vũ sư đến lại nhà hát. Ông Đốc-ly H. Virgitti đã nhận chủ tọa tối hát.

Những bài từ của tối hát :  
các ông : Đoàn phú Tử, Phạm Văn Hạnh, Thế Lữ, Nguyễn Lưu Ngọc, Đào Trọng Cường, Ngọc Dung, Thủy Hồ, Thụ Bình, Ngọc-Oanh, Minh Nghĩa và Diệu Lan

Bài trí của Nguyễn đồ Cung và Lương xuân Nhi

**NGU'OI va VIEC**

văn tả tình cảnh bất trắc của báo chí và sách vở lưu hành ở Đông-Dương. Khẩu hiệu sẽ là đòi lấy ngôn luận tự do, tư tưởng được tự do diễn đạt và tự do truyền bá, kể cả ở đất Huế của ông Thái Văn Toàn nữa.

MỘT vì học quan vừa bị rập mũ cánh chuồn: đó là ông Lê Văn Kỳ ở trong Trung. Ông đã thông



đồng cùng với một nhà giáo làm dưới quyền ông án hồi lộ. Ông đã bị phạt tù nặng. Nhưng nghĩ mà thương hại cho ông, vì đó cũng chỉ là một sự không may. Ông làm quan... mà ông Thái Văn Toàn, ông Phạm Quỳnh và ông Bùi Bằng Đoàn, thỉnh thoảng cũng làm thẳng tay lắm. Chúng ta nên mong lúc nào các ông ấy cũng thẳng tay và lúc nào cũng thanh liêm có thể làm gương cho người khác được. Có thể thì mũ cánh chuồn mới mong it cái gãy cán, mà gãy cán thì trông buồn tẻ lắm, không được lịch sự.

Hoàng-Đạo

**ỦY BAN ĐIỀU TRA!**

KHI nội các binh dân Blum thành lập, ở bên Pháp người ta nghĩ ngay đến dân thuộc địa. Nào phái ông Godart sang, nào lập ủy ban điều tra. Ông Moutet khi giữ chức thượng thư bộ thuộc địa, đã làm cho dân ở xứ Đông-dương này được hưởng nhiều quyền lợi chính đáng. Nhưng từ ngày nội các bên Pháp thay đổi thì người ta không nghe nói đến ủy ban điều tra nữa. Bao nhiêu nguyện vọng người các giới bên này gửi sang, không biết ủy ban đã thu nhận được chưa. Bao nhiêu tiếng kêu cấp cứu, bao nhiêu hy vọng thiết tha ấy, ủy ban có để ý đến không, hay xếp vào các ngăn kéo đầy bụi, rồi để mùng nhện chằng tơi.

Dân chúng Đông-dương mong

đợi công việc làm của ủy ban đã mòn con mắt mà chưa thấy kết quả gì.

**VĂN BẠC VA ĂN MÀY**

TRONG năm vừa qua, thành phố đã chi tiêu về các ăn may tới số trên một vạn bạc.

Thật là một sự đáng mừng, nếu số tiền vạn đó đã dùng để giúp đỡ cho những kẻ không nạn gia được cơm ăn, áo mặc, dầu là trong một vài ngày. Nhưng hình như món tiền chi phí về sự ngân cầm và lũng bắt các ăn may trong thành phố cũng khá lớn thì phải.

Các ăn may vẫn biết có lệnh cấm không được vào trong địa hạt thành phố, nhưng vì sự đòi bắt buộc mà họ phải lẩn vào. Cho nên ta thường thấy một chiếc ô-tô đi các phố bắt những người đó đem xuống nhà tế bản ở hàng Bột.

Nhưng số ăn may nhiều quá, nhà chứa không đủ chỗ. Nhiều khi



người ta chỉ đánh dấu trên trán người ăn may một cái dấu chữ thập xanh, rồi một người đội xấp

dẫn họ lên xe hỏa đi đến một ga nào đó, lùa họ xuống.

Một hai ngày sau, vì đói, họ lại lẩn vào thành phố. Rồi lại bị đuổi, lại lẩn vào, cứ như thế mãi.

T. L.

**VĂN VIỆC PHÒNG THỦ ĐÔNG-DƯƠNG**

PHÒNG thủ Đông-dương! Lại vẫn cái vấn đề mà hiện nay người ta « vội vàng » lo giải quyết một cách « đùng đùng. » Ngày trong báo giới, ở Pháp hay ở thuộc-địa, người ta cũng hay bưng bít, nói quanh cả.



Báo Le Journal du Maroc thì ngời lân bên bờ hồ Méditerranée mà bàn với sang chuyện Viên-đông, định theo cái chính sách thân Franco, đem Đông-dương gửi chủ Luân phát-xít, muốn đưa ngay miếng mỡ vào miệng mèo.

Báo Alerie, ở Saigon, tưởng mình hóm hỉnh lắm khi báo ấy bàn cách giữ thuộc địa này bằng dân thuộc địa kia; đem người Sénégalais sang đóng ở Đông-dương, và người Đông-dương sang đóng ở một thuộc địa khác.

Còn hai báo La Presse và Le Courrier Colonial, một ở Saigon và một ở Pháp, thì đại ý đều muốn cho Đông-dương có thể tự cường bằng một đội binh bản xứ có người Pháp cai quản.

Nhưng vấn đề phòng ngữ Đông-dương lại là một vấn đề thuộc về chính trị nhiều hơn là thuộc về binh pháp và tài chính

Đi gần đến sự thực, có ông Varenne Ông Varenne biết rằng Đông-dương chỉ có thể giữ vững bởi người Đông-dương.

Ông Varenne lại có cái thành-thực mà nói hẳn ra rằng người An-nam chỉ hết lòng giữ gìn Đông-dương khi nào họ có cái cảm giác nhân chân rằng họ giữ nước của họ, bênh vực lợi quyền của họ mà thôi.

Vậy cái cảm giác ấy, họ đã có chưa? Họ đã có cái lợi quyền gì để bênh vực chưa? Đấy mới là chỗ nên chú ý nhất.

Đào Van-Thiệt

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông (153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 328

**D' CAO-XUAN-CAM**

Tổnghiệp tại Đại-Học-Đương - Paris

Nguyên Trung-kỳ bệnh-viện quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội-thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khi cần kịp mọi về nhà lúc nào cũng được.

**Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh**

**PHARMACIE TIN**

**THÂM HOÀNG TÍN**

Pharmacien de 1ere classe

5 et 7, Rue Neyret, Place Neyret, HANOI

Hiệu thuốc Tây Vườn hoa cửa Nam

TEL. 380

Thuốc mới giá hạ

# BIỆM VIỆC

Ông đã qua Nam-ky, Cao-mên, Ai-lao, Trung-ky và mới đây ông đã ra Bắc.

Ở đây, ông có ngờ ý muốn đi thăm một làng Annam để biết qua về cách sinh hoạt của dân quê.

Cố nhiên là ông được vưa ý. Và cố nhiên là cũng như ông Godard, ông Vial, hay vua Ai-lao, ông đã được người ta dẫn ông vào thăm một làng của tỉnh Hà-Đông, cái tỉnh có những làng đề riêng về ngành tiếp các quý khách. Và nếu hôm sau, khi ông bước chân lên máy bay để từ gia xứ này, trong hành lý của ông, nếu không có một miếng « Đông-dương ngọt » nào, thì đó thực là một sự lạ!

Rồi khi về tới bên Pháp, ông Thibout cũng có thể như ông Nguyễn Công-Tiểu, lập một buổi diễn thuyết, đăng đàn nói chuyện về « Một làng Annam ». Và có lẽ hơn ông Nguyễn Công-Tiểu, ông sẽ làm cho thính giả Pháp phải say sưa vui thích và tự hào rằng đã đem cho một giống người bên góc trời Đông, một cuộc đời đầy đủ, chẳng kém gì của mẫu quốc mấy tí.

**Lại tai nạn**  
Lại mới có tin một chuyến xe chạy từ Hà-nội đi Vinh, đến cây số 224, quãng ga Văn-trai-Khoa-trương



thì mới lằm trong hai mươi toa nằm lằm ra ăn vạ.  
May không có tai nạn về người. Rõ hú vía!  
Cho hành khách, cái đó cố nhiên.

Một chuyến xe: một tai nạn.  
Hai chuyến xe: hai tai nạn.  
Ba chuyến xe: ???

Và có cứ như thế mãi không?  
Thiệt-Liên

**Một sự mới**  
Vừa rồi, ông Biện lý Hanoi đã phái người đến bắt và khám nhà một người giàu có ở phố Phúc-Kiến. Ông này không làm gì nên tội cả, ông chỉ có cái tội mà trước kia ta cho là thường lắm, hay rất thường trong xã hội đến nỗi ta cho làm việc thường: tội cho vay nặng lãi.

Lần này là lần đầu một người cho vay nặng lãi bị tội. Thật là một việc sung sướng, cho chúng ta, cố nhiên. Và cái ông cho vay nặng lãi kia, cái ông « bóp hầu bóp cổ người ta » ấy, những giờ nghĩ trong nhà đã sẽ khiến ông ngấm nghĩ nhiều về cái tội ác của ông, một tội ác nhiều người làm trong nước ta.

**Phụ và đứ**  
CHỮ NHẬT vừa rồi, người ta có phát cho một vạn dân nghèo ở Bạch-Mai gạo và quần áo. Đó là một việc từ thiện của hội Tế bần.

Nhưng việc làm phúc rồi thành tội phúc. Vì chen lấn nhau vào lĩnh chần, một người bị đâm nát phổi, tra máu ra mà chết, một người đàn bà khó bị cướp mất con, một vài người nữa bị trọng thương.

Ở đây, người ta coi rõ mạng con người thật. Trong một việc phát chần cho hàng vạn dân nghèo như thế, sao người ta không dự bị đề phòng trước, không giữ gìn trật tự cho chu đáo? Có phải người ta nghĩ rằng mạng một người nghèo là không đáng kể không?

Có lẽ thế, cho nên bài học ở trường hàng Than đạo trước mới không được người ta quan tâm: ở trường hàng Than, ngày phát chần cho dân nghèo, cũng đã có một người bị chết.

Chúng tôi phản đối những sự cầu thả chết người như thế. Chúng tôi muốn bắt buộc những ai kia phải kính trọng cái mạng người, dù là mạng người nghèo.

I. L.

CABINET D'ARCHITECTE  
NGUYỄN - CAO - LUYẾN  
HOÀNG - NHƯ - TIẾP  
Architectes diplômés P.L.G.I.  
Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes - Hanoi

# 1<sup>er</sup> MAI, NGÀY KỶ NIỆM LAO ĐỘNG

Kể từ năm 1937, ở Pháp, ngày 1<sup>er</sup> Mai đã được chính phủ Bình dân công nhận là một ngày Quốc lễ.

Ngày 1<sup>er</sup> Mai sắp tới, dân chúng Đông-dương và các thuộc địa khác cũng như dân chúng Pháp sẽ công nhiên kỷ niệm cái ngày tranh đấu quốc tế của Lao Động toàn thế giới, ngày 1<sup>er</sup> Mai.

Ngày đó, tại Hà-nội, Chi-Nhánh đảng Xã Hội S. F. I. O. chúng tôi cũng anh chị em thợ thuyền, dân cày, tiểu công, tiểu thương, thanh niên trí thức, sẽ tổ chức một cuộc biểu tình kỷ niệm rất long trọng tại khu hội chợ.

Song muốn cho anh chị em hưởng ứng lời hiệu triệu của chúng tôi mà đến dự cuộc biểu tình cho thật đông đảo cũng cần phải kể qua lịch sử ngày 1<sup>er</sup> Mai để anh chị em rõ ý nghĩa và sự quan hệ của nó.

Tháng mười năm 1884, tại thành Chicago, có cuộc đại hội lần thứ tư của các công đoàn của thợ thuyền Mỹ.

Đại hội quyết định bắt đầu từ 1<sup>er</sup> Mai 1886, sẽ tranh đấu đòi cho được: mỗi ngày chỉ phải làm 8 giờ thôi.

Năm sau, vào hồi tháng chạp năm 1885, đại hội nhóm ở Washington quyết định bắt cứ mỗi cuộc tranh đấu nào để đòi tăng lương cũng phải kèm thêm khẩu hiệu bớt giờ làm.

Cuộc cổ động cho ngày 1<sup>er</sup> Mai 1886 được thực hành một cách rất háng hái và quả quyết. Trong mấy tháng trước ngày ấy, có nhiều cuộc diễn thuyết và biểu tình chỉ có ở một vài nghề, thợ thuyền được ban tài chủ nhượng bộ, cho làm tám giờ. Bỏ thế, ngày 1<sup>er</sup> Mai 1886 khắp nước Mỹ đều xảy ra đình công. Kết quả, phong trào bị chính phủ dập tắt một cách tàn nhẫn.

Từ tháng 12 năm 1886, những công hội liên hiệp mà trước đã họp ở Chicago và Washington, họp nhất với nhiều nghiệp đoàn nữa, lập thành Mỹ Châu Lao Động Liên Đoàn (American Federation of Labor) Liên đoàn này, trong cuộc hội nghị tại Saint Louis (tháng 12 năm 1888) quyết nghị một cuộc vận động nữa để đòi cho được một ngày làm 8 giờ và lấy ngày 1<sup>er</sup> Mai 1890 làm ngày khởi đầu tranh đấu.

Đấy nguồn gốc ngày 1<sup>er</sup> Mai là do hai lần lừng danh công của thợ thuyền Mỹ, mục đích đòi giảm giờ làm.

Về sau thợ thuyền khắp thế giới hưởng ứng thợ thuyền Mỹ, mỗi năm đến ngày 1<sup>er</sup> đều bỏ xuống, đòi tăng lương và làm ngày 8 giờ.

Năm 1888 các công đoàn ở Pháp nhóm họp tại Bordeaux, nghị quyết lấy một ngày nhất định trong mỗi năm để cho thợ thuyền các đại hội đưa cho nhà chuyên trách một bản yêu cầu.

Ngày 10 tháng Hai năm 1889 thợ thuyền Pháp cứ đại biểu đưa những điều yêu cầu cái cách sau đây:

1. Hạn định một ngày làm 8 giờ.
2. Định số tiền lương tối thiểu.
3. Hạn chế sự dùng đàn bà và con trẻ.

4. Bỏ lệ làm đêm.  
5. Bỏ phòng kiểm việc...

Đến ngày 24 tháng Hai năm 1889, đoàn đại biểu lại lấy bản trả lời của nhà chuyên trách; có vô số thợ thuyền theo sau biểu tình để ủng hộ.

Tháng chín năm 1889, có cuộc Quốc-lễ đại-hội ở Paris Đại hội quyết định theo cuộc tổng đình công ngày 1<sup>er</sup> Mai năm 1890 của Liên Đoàn Lao Động Mỹ, lấy ngày 1<sup>er</sup> Mai mỗi năm làm ngày tranh đấu của thợ thuyền khắp các nước để đòi tăng tiền lương, giảm giờ làm.

1<sup>er</sup> Mai năm 1891 thợ thuyền Pháp biểu tình ở làng Fourmies miền Bắc nước Pháp bị nhà chuyên trách đàn áp, viên quan tư Chapus ra lệnh bắn vào đám biểu tình, tư anh lính Lebon thấy mẹ mình trong đám thợ nên không nổ bắn, còn bao nhiêu lính đều theo lệnh trên mà bắn cả. Nhiều người bị thương, hơn mười người bị giết chết tươi mà toàn là đàn bà con trẻ từ 50 đến 11 tuổi.

Thế là lịch sử ngày 1<sup>er</sup> Mai bắt đầu từ cuộc hội nghị của thợ thuyền Mỹ tại Chicago cho đến cuộc thảm sát tại Fourmies ở Pháp.

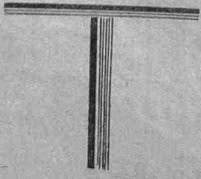
Từ đấy, mỗi năm, cứ đến ngày 1<sup>er</sup> Mai là thợ thuyền khắp thế giới xuống đường thị oai tranh đấu, và ngày 1<sup>er</sup> Mai trở nên ngày kỷ niệm của lao động.

Hôm đó từ ngày Chính Phủ Bình Dân lên cầm quyền, ở Pháp và các thuộc địa, ngày 1<sup>er</sup> Mai đã thành ngày quốc lễ.

Ngày Quốc-lễ là ngày vui mừng. Nhưng ngoài sự vui mừng, cái ý nghĩa tranh đấu của ngày 1<sup>er</sup> Mai vẫn phải giữ nếu ách tư bản, hoa chiến tranh vẫn háng còn.

Chiến tranh Đảng Xã-hội  
S. F. O. I. Hanoi

# Áo tam bề



Muốn được kiêu đẹp hợp thời  
nên mua ở hiệu dệt:

# PHÚC - LAI

87, Route de Huê - Hanoi



# MỘT NGÔI HÀNG

TRUYỆN NGẮN của PHẠM VĂN HẠNH

**C**HIỀU nay Tâm đi qua cửa hàng ấy đã hai ba lượt. Hình như có sức mạnh gì dẫn hắn đến, sức mạnh mờ mịt đại của vị thuốc phiêu dật với người đã vài lần ném đến nó. Ngẫu nhiên một buổi đi chơi qua phố kia, Tâm đã để ý đến một ngôi hàng tầm thường trong các ngôi hàng lộng lẫy, với cô bán hàng buồn tẻ trong các chị em tươi tắn mà những bạn Tâm thường chôn ghẹo.

Đi dạo phố là cái thú ngây thơ và dễ tốn, bọn thiếu niên Hà thành như Tâm không hề bỏ qua. Những lúc rỗi hay nghĩ, họ nện gót giày vang bở bở, cười đùa vui vẻ, kéo nhau vào các cửa hàng mua kẹo, ô mai hay một xu điếm để có dịp ngắm lại một nụ cười tình tứ, người thoáng qua một mùi phấn quện, sẽ ướp thêm những đêm trăng troc suốt một tuần.

Tâm thường đi với các bạn cho khỏi trơ trọi, nhưng nhiều khi tri đi để đầu, để những chỗ người ta không hay không buồn nghĩ đến. Cảnh tượng ngoài đường, một đời khi, bỗng đối với hắn, lật lổ như bộ mặt quen lâu của tình nhân. Những nụ cười cũng một nét vẽ, những mùi phấn cũng một hiệu có lúc không kích động hắn bằng cái ánh nắng gián dị, ran ran trên gáy. Hắn đi để thả mơ mộng ra ngoài trời, để tìm cái gì đã mất hoặc đương mong.

Có người chỉ cố tìm đám đồng mà chà chôn vào, tưởng trốn được hieu quạnh. Có người ra thơ thần nơi bến lều, hưởng lấy cái nôn nao của du khách lúc ra đi. Tâm thường dạo qua các phố Hà-nội, nơi hân sinh trường và yêu mến. Hắn với vàng xem lại những mái nhà cũ không biết còn mất lúc nào, nhưng lễ đường xưa còn vương chút nhớ nhưng.

Bờ hồ, hàng Gai, hàng Đào... Cảnh sách những ngôi hàng mới, ngắt ngào, trơ trọi, thường nằm ép một vài cửa hàng theo lối cổ, thấp, hẹp, dạn thật lùi vào trong dãy phố chưa được thẳng đều, người qua đường là để ý.

Một trong những cửa hàng cũ kỹ ấy đã làm rỗi trí Tâm ít lâu nay.

Trong tủ kính mờ và trên trần treo rũ xuống như những nhũ đá trong một cái động, vài mươi đôi bít tất, khăn bông, v. v... Món hàng dường như không ai hỏi đến, và

trong bao lâu, không hề sự suyển chút nào. Nhìn qua lối cửa vào nhà, trông thâm thẳm tối tăm (nền nhà ở những phố cũ hay thấp hơn hè đường). Phía gian trong leo lét ngọn đèn khêu nhỏ. Một ánh sáng nhạt bên ngoài ngai ngưng chiếu vào ngôi hàng. Một mùi mốc, buồn tẻ. Trong góc, thoáng qua cửa kính, một cô gái khách ngồi, thản nhiên.

Lần đầu, Tâm nhận thấy cô hàng ấy, nhưng nhờ là cách bao lâu, nhưng tưởng chừng lâu lắm mà Tâm không chú ý hay là cố ý quên đi. Chỉ nhớ là có một cảm giác hơi lạ và khó chịu, như khi ta bỗng đứng sờ thấy một vật gì lạnh hay chết mà vẫn có thể bàn cho ta khoái lạc. Tâm hơi run mình, tưởng tượng cầm lấy đôi bàn tay dài nhỏ, trắng bệch như thạch cao, rồi chưa kịp đề lên môi, đôi bàn tay đã tàn rụng như cánh hoa. Tâm

Vừa ghé rợn muốn xa ra, lại vừa khoái trá muốn gần tới.

Nhiều lần Tâm nhất định chỉ đi dạo các phố loanh quanh, nhưng lúc gần về, lại có một cái tò mò ma quái đưa hắn qua cửa nhà có hàng buồn tẻ ấy.

Vì cô buồn tẻ, cái đó đã hẳn. Cũng như cái ngôi hàng có bán bít tất, đã vắng người nhà, lại vắng khách mua. Tâm chưa bắt chợt được nụ cười cô lần nào. Vẫn cặp mắt thản nhiên cúi xuống giở khâu, cuốn sách hay trò g ra đường. Tâm tưởng như một nàng công chúa nói trong truyện, hiện ra người khách không bao giờ đến? Có lúc Tâm nghĩ đến một công tình đương ngưng dịp để cảm dỗ mình rồi để ăn thịt. Tâm ngập ngừng đi qua. Tuy nhiên trong cái ghé sơ

Những lúc cũng đi dạo phố, cũng nhau chuyện vãn vui vẻ, cũng hưởng chung những cảm giác sa vào lòng như đàn chim trong khóm vườn thơm ngát, Tâm như vẫn bán khoán vì một âm ảnh, theo đuôi Tâm cho đến cùng, để rũ xuống trước mặt một bức màu cách biệt.

Chiều nay, Tâm đi qua nhà có hàng đã hai, ba lượt. Chiều xuân tàn, tìm lại tựa hồ về thu, lòng lấy như tâm hồn một bà chúa. Tâm bỗng thấy một cái thêm muốn không ư nổi: bước chân vào nhà có hàng. Tâm không nên lòng tò mò được nữa, không thể ngoạn ngoạn đi qua đường ngắm cái ác cảnh đã làm rỗi trí mình bấy lâu. Tâm muốn « biết », đầu chắc rằng cái đó cũng không làm Tâm sung sướng hơn, mà có khi lại đem mối tuyệt vọng lại cho mình.

Cô hàng kia là ai? là cái gì? Sao cái đẹp của cô tựa hồ như không chút sinh khí? Sao cái kiêu mỹ tuyệt vời ấy không cảm động được lòng người? Có cứ ngồi đấy như đá tự nghìn thu, như cái bóng chiều không bao giờ tắt, sự thờ ở giữa các sự thờ ơ.

Tâm đi qua đi lại, tự đặt những câu hỏi oái oăm để tự trả lời một cách khôn khéo, nhưng trong thâm tâm vẫn không lấy làm mãn nguyện. Tâm tưởng cái thú ác liệt kéo dài những tư tưởng mẽ cuồng, điên trước trong trí cái cảnh tượng khi đứng gần cô hàng, mặt nhìn tận mặt... nghe trước cái tiếng nói âm thầm, nghĩ trước cái mùi tóc khó nhận thấy.

Chỉ việc tự nhiên vào hỏi mua một đôi bít tất vân xanh, đỏ hay chiếc mũi soa « cảnh hồng con bướm » như ở bất cứ hiệu nào, để được quen với cô hàng kỳ ảo, để có một cảm tưởng đích xác về cô, mà Tâm bấy lâu không nghĩ tới! Tâm quá đã « trông thấy » cái « kỳ ảo », không còn đầu óc để thi hành một cử chỉ thô sơ để dâng như vậy.

Và câu hỏi cũ phảng phất lại bật lên trong trí: Có là ai? là cái gì? ..

Ngày tàn. Một giàn hoa tím trên trời rủ xuống.

Tâm đứng trước cửa hàng. Có Khách ngược mắt lên. Tâm lạng nhìn giờ lâu. Rồi bỗng quay gót đi, choàng vàng: « Tâm đã chợt « thấy » tâm hồn mình... »

Phạm văn-Hạnh



ôm vào lòng cái thân hình nhỏ nhẹ, hồng lỏn hần đi, cho tới trên tay chỉ còn chiếc lá, chiếc lá khô, không run rẩy cũng chẳng mùi hương...

Có bạn chiếc áo chên trắng theo lối Tàu, lộ cánh tay trơn. Tâm đoán là đôi hạt cỏ đi rất xinh. Trong mái tóc, thấp thoáng vành lược ngọc, đỏ trang sự độc nhất ở người cô. Khuôn mặt dài. Da xanh trong, mắt lọt như ánh hồng dưới nước, một lạnh với tia sáng của loài kim. Đôi mắt ngó ngang, nhìn xa với. Cái cảm giác khó chịu lần đầu, vẫn trở lại những lần sau, nhưng mà để cho Tâm càng phải băng khuông.

hắn thấy một cái đẹp xa xôi, một cái thú huyền ảo, một lý tưởng bằng ước mơ và không biết bao giờ được ôm ấp? Hắn ích kỷ vuốt ve cái mộng đó một mình, không nghĩ cho ai hay. Và cũng không ai để ý đến. Hắn biết là cái có hàng buồn tẻ ấy chỉ reo được trong lòng người ta một thứ hoa đại không hương sắc. Và nếu hắn lộ chài tình mình, chỉ tổ được nghe trả lời những tiếng cười mỉa mai. Trong các anh em ai cũng có một vài hình ảnh trơ trụi ẩn ắp ở trong lòng và không ngại khoe cho nhau coi. Mộng ảnh của Tâm chỉ có thể là của Tâm thôi.

# Ngày nay thể thao

Dưới đây chúng tôi đăng bức thư của nhà quần vợt Trần Văn Dương ở bên Pháp gửi về cho báo Ngày Nay, thuật lại những cuộc tranh đấu đã dự.

Hôm mừng một lễ Annam, khi lại dâng hội quan của anh em học sinh tại Paris phố Jean de Beauvais, một người bạn đưa tôi xem tờ Đông Pháp, trong đó có trích đăng một bài ở báo « Công Luận » : « Trần Văn Dương đã đến ngày lu rồi ». Xem bài đó, tôi rất cảm-dộng vì một bạn trong Nam đã có lòng tử tế bênh vực tôi. Nói thật ra, môn quần vợt ở bên Pháp là một môn thể thao rất đắt, dễ riêng cho hạng nhà giàu ; học sinh ít người có đủ « tư cách » tập được luôn. Có chơi cũng chỉ thỉnh thoảng họp nhau 5, 6 người thuê một cái sân trong một hai giờ... một tháng hai lần... và ít khi được chơi bóng mới, còn vật thì 5, 6 tháng mới căng giầy lại một lần. Chơi như vậy chỉ là một cách giải trí như bơi thuyền... chứ không sao trở nên một tay vô địch được.

Tôi nói qua để anh em bên nhà rõ xem môn quần vợt ở bên Pháp đắt tới bực nào. Muốn vào một hội lớn ở Paris, như Racing club de France, Sporting club hay Tennis club de France, một năm phải trả tiền hội 1.200fr (120p.00), người chơi phải mang bóng lại ; một tá balles Dunlop 120fr, thêm chơi đêm còn phải trả tiền đèn. Một cây vợt tốt bên nhà 14p.00, giá bên Pháp 350fr tới 400fr, mà mỗi lần căng giầy lại phải trả từ 100fr cho tới 180fr. Khi tôi mới tới Paris, trong

hai tháng đầu có dự mấy giải trên sân gỗ, và ở Paris toàn là những giải lớn... cho nên không mấy khi đi khỏi vòng nhì. Kể tới mùa đông trời lạnh, năm đầu mới tới Pháp, chưa quen khí hậu, tôi dành nghĩ vợt. Mỗi khi có giải gì lớn Sầu lại kiếm tôi đi xem. Hay lúc nào Sầu chơi, tôi đi kèm Sầu trông nom như một người manager. Rồi một hôm Sầu lại thăm tôi, khuyên tôi tập lại. Sầu rất tử tế và mỗi tuần lễ đã chịu khó đi tập với tôi hai lần: Tôi đã hơi quen sân gỗ. Trong giải Critérium de France, tôi thắng Barillet 6/4, 6/3, một đấu thủ đứng đầu hạng nhì (1/6) và thua Dersan trong ba bàn 4/6, 6/1, 6/3. Kể tới giải ở tennis de France chơi trên sân đất, tôi quen hơn vì lối chơi của tôi hợp sân đất hơn. Tôi thắng Rigard 6/4, 7/5, ha Rivereau 6/3, 4/6, 6/4 (cl 2) rồi đi tới đội chót (tableau final) gặp Féret, danh thủ thứ ba của Pháp. Báo l'Auto đã để ý tới mấy trận đó vừa chơi, nên họ có đăng chữ lớn « Văn Dương đi tới độ chót ». Bữa đánh chơi với Féret có đồng người tới coi. Sau đó một tuần, có giải ở Asnières. Giải này lớn; có nhiều tay vô địch quốc tế dự. Một lần nữa tôi đã hạ luôn Malosse, một cây vợt trẻ tuổi hy vọng 14/12, 6/3, vòng nhì thắng De la Crouée 6/3, 3/6, 6/2 (classement 216), vòng ba ăn Médley 6/1, 6/1. Tôi thấy lối chơi lần phải lạ thường, lúc này revers tôi đều và mạnh hơn hồi ở nhà. Thế là tôi lại tới tableau final : độ chót gặp Godsmich, danh thủ thứ 15 của Pháp đang sung sức, tuần lễ trước vừa hạ Féret 6/4, 9/7. Sau một tuần lễ đánh bại gần 100 chiến tướng, nay còn lại có 15, toàn là danh thủ 1ère série. Tôi vào tới cửa ải này cũng lấy tâm mãn nguyện lắm rồi. Chơi với Godsmich, tôi hết sức bình tĩnh, bữa đó tôi chơi khá lắm, mà ở đây hạng 1ère série họ đánh dữ lắm, service mạnh rồi lên lưới bắt volée luôn. Tôi dẫn Godsmich 4/3, 4/0/15 gác hai trái bàn ra ngoài vạch một chút mà mất jeax đó 4a. Tôi hết sức drive ăn jeax sau 5/4 và 30/15. Tôi rằng ăn



timo

ANH BẠN PHÁ SA ĐƯỢC SỐ ĐỘC ĐÁC

— Bức được 10 vạn mà vẫn còn đi bán lạc rang...  
— Hân chú...  
Nhưng tờ không phải rao nữa, tờ đã mua cái máy hát thay vào.

sét này mà Godsmich chơi hay quá... tôi đánh lỗ dịp bỏ mất sét 7/5. Tuy thua sét đầu mà ở đây công chúng tử tế lắm, thấy tôi yếu sức họ lại càng vỗ tay cho tôi phần khởi. Ván sau tôi thua một cách rất nhanh chóng 6/1, nếu cỡ ra cũng thêm được 2, 3 jeax nữa... song tôi nóng ruột nhìn đồng hồ luôn vì đã 12 giờ rồi, mà bữa đó một giờ trưa tôi phải trở về Paris đánh một trận nữa ở sân Eble, một giải về hạng nhì. Khi xong cuộc, Godsmich rất tử tế và khuyên tôi mấy điều : « hiện nay sức anh bằng những danh thủ đứng đầu về hạng nhì ở Pháp, drive của anh hay lắm, trái bàn service thứ nhì còn yếu, và volées đỡ qua đều mà không được... anh cố tập đi, vài tháng nữa sẽ bằng Sân, bạn anh. »

Tôi phải ốm vợt và valise chạy vội ra ga lên tàu về Paris cho kịp. Tôi nơi, cậu Drion, học trò của cô Suzanne Lenglen đã chờ sẵn. Tuy là danh thủ 2ème série mà cậu này chơi dữ lắm, service rồi lên lưới gài ban... Tôi chơi hết sức mới thắng nổi cậu trong ba bàn 6/3, 3/6, 6/3. Drion là học trò của Suzanne Lenglen, ông bố giàu, mỗi tuần cho cậu tập ba giờ với Suzanne Lenglen mà mỗi giờ 100fr. Vây ở bên nhà anh đã thấy ai trả một tháng 1.200fr cho con học tennis chưa? Mà còn nhiều cây vợt trẻ tuổi ở Pháp cũng tập giờ với những thầy dạy có tiếng như Ramiillon, Martin Pla, Vissault, v.v...

(Xem tiếp trang 22)

Trần Văn Dương

## KỶ YÊU ANH SÁNG

### TRẠI ANH SÁNG

#### ĐẦU TIÊN CỦA ĐOÀN

SẼ LẤY TÊN BÀ TOÀN  
QUYỀN BREVIE, NGƯỜI  
ĐỠ ĐẦU CHO ĐOÀN

LỄ ĐẶT VIÊN GẠCH  
HOÃN LẠI ÍT NGÀY

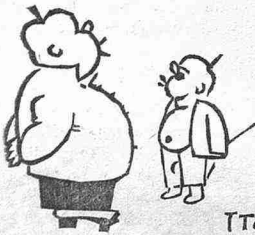
Bà Toàn-quyền J. Brévié đã vui lòng để Đoàn lấy tên bà đặt cho Trại Anh Sáng thứ nhất của Đoàn và bà lại tỏ ý muốn đến dự lễ đặt viên gạch đầu tiên. Vì hiện nay bà đau chân chưa thể đi được nên

#### CUỘC LỄ ĐẶT VIÊN GẠCH

ĐẦU TIÊN PHẢI  
TẠM HOÃN LẠI ÍT NGÀY

Khi đã nhất định một ngày nào, Đoàn sẽ loan báo sau. Hội viên sẽ nhận được giấy mời riêng.

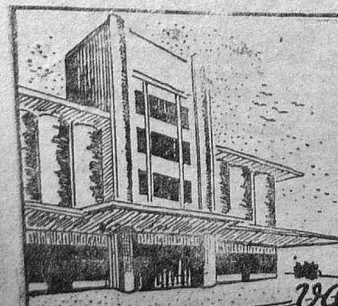
Văn phòng đoàn Anh Sáng



TT

CU XE — Bỏ đi bỏ cho con miếng thịt.

XÁ XE — Người quản tử thì phải « nhịn nhục » chứ !



## NGUYỄN XUÂN TÙNG

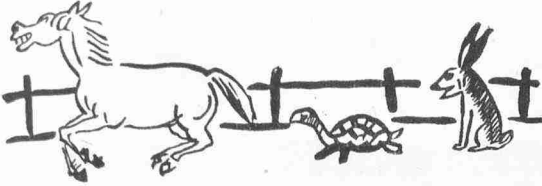
KIẾN TRÚC SƯ

Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Haroi

Vẽ kiến trúc  
và nhận thầu mọi công việc kiến trúc



# CON RÙA, CON THỎ VÀ CON NGỰA



Người ta còn nhớ hồi xưa,  
Thỏ rừng nhận cuộc với Rùa chạy thi.  
Thỏ biết họ nhà Qui chậm chạp,  
Cây mình nhanh bất chấp khinh thường.

Cần chi mà vội mà vàng,  
Ngọam hoa, ngênh gió, dềnh dang rong chơi.  
Rùa « lùn rùa » tới nơi đích trước,  
Thỏ ấu danh bại cuộc thua cay.

Thừa cơ gặp được bước may,  
Rùa kia yên trí ta đẩy chạy tài.  
Queen vui, muốn đồ chơi cuộc nữa,  
Bên môn men, rủ Ngựa chạy thi.

Nhe răng, Ngựa mới cười khi,  
Rằng : « anh Rùa dễ đã khi đi rồi ! »  
Liệu kịp phải lên Voi (1) tinh dưng,  
Loạn óc này chớ tưởng bệnh chơi ! »

Không chùn, Rùa cứ thách hoai,  
Kháy rằng : « Kia thỏ, chúa loài chạy nhanh,  
Mà xưa tớ còn tranh được cuộc,  
Huống chi anh đã nước non gi ! »

Cùng nhau có giỏi chạy thi,  
Xem ai về nhất, về nhì, ai hơn. »  
Chàng họ Mã trước còn chối mãi,  
Rùa cố neo, sau lại về nhờ.

Chạy thi trăm thước chẳng dài,  
Cổ nhiên Ngựa được, Rùa thời chịu thua.  
Về tới đích, nửa đùa nửa thực,  
Ngựa hỏi rằng : « thứ sức nữa thôi ? »

Rùa ề, thụt cổ vào mai,  
Từ rầy cụt ngón trở tài, chạy thi.

Đời lắm kẻ ngu si, dốt nát,  
Gặp vận may chớ ngập phải ruồi,  
Nho nhoe giờ giọng thị đời  
Thường khi lật mặt cho người cười chế.

Tú Mỡ

1) Voi, một hạt ở tỉnh Bắc-giang có nhà thương chữa điên.

## TẠI NHÀ HÁT LỚN HẢI PHÒNG

Tối thứ bảy 7 Mai 1938

SẼ DIỄN

# TIỀN

KỊCH MỘT HỒI của KHÁI-HƯNG

# GHEN

KỊCH BA HỒI của ĐOÀN-PHÚ-TỬ  
do THẾ-LỮ dàn kịch

Một cuộc cộng tác của những văn sĩ có danh, những tài tử  
hết lòng và một nhạc sĩ tương lai.

## Trước Vành Mông Ngựa

VÌ EM, ANH PHẢI...

**V**Ũ VĂN TƠ có cái tên lền lền  
định. Chàng có duyên  
thâm với bọn nhà lơ, tuy  
chàng chỉ là một bác phó may  
nhà quê. Hai con mắt tình tú, bộ  
mặt trắng trẻo của một chàng công  
tử. Cái mũi nhìn mồm một cách  
ngoa ngoải ; công tử này mà sinh  
trưởng nơi phủ quý thì hẳn đã  
phá gia nhiều bận. Nhưng không  
may chớ, mẹ nghèo mới nên công  
nữ này.

Nói cho đáng, cũng tại chàng  
nữa. Và nhất là tại cô Lan. Ai bảo  
có ấy đem cái thân mồm mìn với  
cặp mắt sắc đi làm có đầu để đến  
nội siêu lòng Tô. Hôm nay, có  
không đến, khiến Tô thỉnh thoảng  
nhìn ngang nhìn ngửa rồi thở dài :  
**ÔNG CHÁNH AN** — Thế nào,  
anh có bội tin chiếc xe đạp của  
người ta không ?

Tơ ngập ngừng :

— Băm có... không ạ. Băm thị-  
Trước giữ chiếc xe đạp lại ạ.

— Anh thuê xe đạp, rồi đem  
gán cho thị-Trước kia mà, còn  
nói gì nữa. Thị-Trước đâu ?

Một người đàn bà to béo, vòng  
xuyến lẳn trong những thớ thịt  
mỡ bao tròn cổ và cổ tay, « ừ »  
một tiếng lớn rồi don đả chạy ra,  
li loét cười tình với ông chánh án :

— Băm con đây ạ. Cậu Tô này  
xưa nay thường đi lại nhà con.  
Chẳng biết cậu gian đù thế nào

với con bé cháu Lan, một đôi lầy  
nó, hai đôi lầy nó. Con cũng bằng  
lòng, nhưng... nhưng nó còn nự  
chàng chỉ là một bác phó may  
nhà quê. Hai con mắt tình tú, bộ  
mặt trắng trẻo của một chàng công  
tử. Cái mũi nhìn mồm một cách  
ngoa ngoải ; công tử này mà sinh  
trưởng nơi phủ quý thì hẳn đã  
phá gia nhiều bận. Nhưng không  
may chớ, mẹ nghèo mới nên công  
nữ này.

Rồi mẹ nhón mép cười :

— Băm quan tình, dĩ... ước ấy  
con như người ả thì đã không để  
yên. Song con hiền lành lắm,  
bằng lòng nhận. Vài hôm sau,  
xem bên xe mới biết không phải  
là của cậu ta, con vội đem trình  
ngay.

Vi thế cho nên chàng thức sinh  
Tơ bữa nay mới buồn rầu đứng  
trước vành mông ngựa. Và hẳn  
là không phục sự hiền lành của  
mụ Trước : cậu đã mất Lan, lại  
mất cả xe đạp.

Rồi ra đến đây, lại mất cả thể  
diện : tòa phạt ba tháng nhà pha  
án treo và mười sáu quan tiền.  
Cậu lắt hủi ra, nhưng vẫn còn  
nhìn ngang nhìn ngửa, nhìn đàng  
nhìn tây, như cố tìm lấy bóng  
cổ nhân. Thế mới biết, về ai tình,  
« khi đã thất vọng rồi, người ta  
vẫn còn hi-vọng ».

Hàng-Đạo

## Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cũ, được  
đổ da, thêm thịt mạnh khỏe như thường,  
không lo tẻ-thấp, đi lại được ngay. Chỉ  
xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo  
ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị  
được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở,  
tẻ-thấp, thể-thảo, đau lưng, đau mình, đầy  
bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tìm  
thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt  
tay, cầm máu, cầm thở, xoa điều khôi  
hồi, kiến kiện vô cùng. (Ai muốn mua xin  
có hỏi ở các nhà Đại-Lý)



RƯỢU CHỐI HOA-KỶ  
Hộp lớn : 150 grs. bán : 500 đ  
Hộp nhỏ : 60 grs. bán : 200 đ

Phòng-tích « CON CHIM »

ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Lào.

## Lậu kinh niên...

Mắc lậu kinh niên sáng ra thì mù (goutte militaire) hoặc thối  
khuya một nhọc, uống rượu lại ra thì mù là do trùng lậu đã ăn  
xung sinh-dục-hạch (prostate) ; hoặc không có mù nhưng  
trong nước tiểu nhiều vẫn là do trùng lậu đã ăn xuống,  
khoét đục trong thớ thịt. Kịp dùng thuốc lậu số 13 của

## ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — HANOI

sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.

Nhận chữa khoán các bệnh phong tình

ĐẠI LÝ : Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer, Hải-phong. Quang-Huy  
Hải-dương. Ich-Chí 41 Rue du marché, Ninh-biên

# Lam dân

phong sự của Trung Lang

## I. SAU LỮ TRE

(Tiếp theo)

### «Ngài» ấy nghiệm

**T**ôi bỏ qua những tao đồng nhạt nhẽo. Tôi không nói đến những bó một say sưa lí bì, trong tiếng đàn nhi, tiếng hát, tiếng trống. Tức là tôi không nói đến những đàn bà quế, suốt ngày cầm cùi sống khổ khan trong cái nghèo đói nhục, được nghe chữ máng nhiều hơn là những tiếng khen nịnh ngọt ngào. Mè ăn cần cho những cơn đau khổ ấy.

Tôi chỉ nhớ đến một tao đồng của một anh nghiệm. Mặt hắn xanh như rau, hai mí mắt hẳn một nhọc, dính bết lấy nhau. Hân vẫn đảo. Che tay lên mặt, hân bắt đầu ngáp. Một lát, mắt hân đỏ dần, nước mắt chảy ra, nhoe nhoe như hồ lỏng. Hân hát hơi thất một cái, bịa ba bốn cái. Một tia nước mũi lỏng chảy trên môi trên. Con nghiệm nổi lên như một cơn xuyên cuối cùng của người sắp chết. Một mụ quần áo đẹp, mày mặt chỉ là một nét rất sắc, luôn mỉm van xin hân thư tâm đơi. Mụ quọt cho hân, như vuốt ve làm cho hân gầy lạnh rừng mình. Hân chỉ còn cách là người đi, là dần vào tay mụ.

Nhưng rồi hân cũng được hát. Trái với cách vờ dờng, soạn suýt, vụng về của những người hân bóng, hân ẻo lả, nhẹ nhàng, hát thẳng một hơi ba điệu.

Hân đã hơi tỉnh, tay là «ngài» sờ đủ rồi! Thuốc phiện đất, chứ không rế! Hân ngồi thẳng dậy, mắt đã mở được to, nhưng hai mí mắt nhắm chặt. Còn bao nhiêu khói thuốc chưa hết, hân phi vào một mụ hầu. Tôi thấy khói không còn gì cả. Hân bỗng chành bành một, tá thành một cái cưỡi cụt, rồi lập tức nhắm chặt mí mắt lại: hân cười gằn, không ra tiếng!

Con mụ hầu, như sắp sửa khóc, bảo với mọi người, luy là thầm vung nhưng cốt cho «ngài» nghe thấy:

— Quan hoàng hôm nay không vui như mọi hôm! Hay là... hay là... mới có bợ điếu.

Trước con mắt ngầu đỏ, tức

giện của ông N., ông «Hoàng» tự nhiên thảng!

Con mụ hầu cười bảo:

— Hôm nay «ngài» về chóng quá!

Anh chàng nghiệm thân nhiên re lên một tiếng, nghe không rõ. Sau hẳn rằng háng, mới nói được: — Tôi chắc ngài sẽ hành tôi đến chết!

Ra đến ngoài, ông N. bảo tôi:

— Hành là phải, vì thảng đó nghiệm mà lại không có tiền!

Ông nhìn tôi:

— Nó chỉ hay đóng vai ông Hoàng này! Ông đó vốn không có việc gì làm, nếu ở Dương, thì có thể liệt được vào hạng «tướng tây cũn»! Ông ấy lại thích gà chọi, chơi bời. Thế là họ cho ông ấy hát thuốc phiện. Dân ta cũng khèo, chĩa ý thật!



## II. NGOÀI LỮ TRE XANH

### Chó đại

Trên ghế hàng nước, ở chợ C., ông N. lấy tay ray vào chỗ chó cắn, vui vẻ nói:

— La thật! không đau một tý gì nữa! Thôi! Cũng chả cần tiêm làm gì! Tiêm trừ chó đại, đau sốt ghê lắm, chịu thôi!

Ông bỗng vàng vàng đứng dậy. Về mặt bán khoán, ông như cố chống với những tư tưởng khó chịu. Ông làm bầm luôn miệng:

— Tôi chắc là nó không đại! Nếu nó đại thì tôi đã thế nào rồi, chứ lòi tai thế này a.

Dần dần, ông dịu đi:

— Cứ sống mãi với họ, cứ

«thương» mãi họ, rồi tôi đến thành họ mãi! Tôi thấy cái vòng mè tin nó vậy tôi mất rồi... Bị một con chó cắn phải, phải phép qua loa, rồi thấy khỏi. Mười tám hôm nữa, nói đại, nếu tôi có sùi bọt mép, nhe răng, trợn mắt, ba ai cũng cần, rồi chết lần ra! Ấy là tại số, chứ không phải tại ngại đi xa, ngại tiền tàu bè...

Ông hỏi tôi bằng một giọng hăm hè:

— Hôm qua tôi thích đi tiêm. Bảy giờ, không thích nữa. Tại sao. Hay là tại tôi là Annam? Hừ?

Tôi nhìn ông, thương hại cho ông, một người ốm yếu, không đủ sức khỏe để làm việc theo khối óc, để hàng hái mãi mãi.

Tôi nghĩ đến tình mạng người làm dân ở chỗ này, có thể treo bằng sợi tóc ở nồm một con chó

tủ cái xác thịt những anh có thể phải bán vợ đẻ con đi để được thuê.

Ông thong thả nhìn tư trên đầu tôi:

— Tôi ước thế, nghĩa là con khi dân đã có đủ bát ăn rồi. Hiện giờ, ông hiểu chưa, thì cứ húng mong làm sao cho họ được ăn cho tiêm tiêm đủ, hay là ăn gan được sung sướng như một con chó lấy đá!

Ông bỗng rit lên một tiếng, nồm đưa nửa bấn, như chó rit vung trắng. Rồi ông nói để trả lời cho óc ông nghĩ:

— Nhưng cũng may, chó đại cắn chỉ trong khu vực một làng là cùng! Anh nào ti phúc thì anh ấy chết. Nếu «chó đại» lại là bệnh truyền nhiễm có thể lan từ quê ra tỉnh, để làm bấn lòng các người hiểu về sinh, như là bệnh tả, bệnh đậu, thì lại là việc khác! Sẽ có người về lòi cổ ông ra để tiêm lập tức!

Ông ghe vào gần tôi, giọng ông khe đi, nhưng vui vẻ:

— Ước gì bệnh đó hóa thành bệnh tả. Vì trùng «đói» cũng hoành hành cả anh giàu no căng bụng như vì trùng tả. Thì tôi thích quá!

## Ông lang tây

Một người đội nón rơm, đi xe đạp qua. Ở khung ngang xe, buộc một cái cặp. Ông N. thoáng đứng nhìn theo rồi ngồi xuống. Tay áp lấy ngực, ông nói:

— Tôi trông lầm. Không phải nó! Thế là may cho nó lắm! Vì tôi đã nhất định rằng, nếu tôi gặp thằng giết người đó, bắt cứ ở đâu, thì thế nào tôi cũng choáng cho nó một hòn đá.

Tôi nghe ông kể:

— Hân nguyên là khách bộ thái. Biết qua loa thuốc tây, hân liền đi các làng để chữa bệnh, tiêm thuốc, thụ rửa lấy một giá thật rẻ. Ở D. Q., một đứa trẻ đó sâu, bảy tuổi bị đau nhọt ở bụng. Hân tán tỉnh với bố mẹ đứa nhỏ, để được chữa khoán. Hân chế thuốc cao là vô hiệu, thuốc lá là ở vì trùng. Nhọt ở bụng nguy hiểm, cần phải chữa theo phép khoa học, nghĩa là tiêm, thụt, rửa, băng bó.

(Xem tiếp trang 19)

# CUỘC ĐỜI MỚI

## Tinh thần mới

Độc những truyện cũ, ta thấy tả cái thời xưa, thiên hạ thái bình, bốn phương yên ổn, [m]uôn thưở, gió hòa, dân gian vui ca. Một người tri thức thời ấy - nghĩa là một kẻ văn nhân tài tử, chỉ có việc đi du ngoạn phong cảnh, ngắm vịnh dưới bóng trăng. Cái thú thực là thanh nhả và cao thượng.

Khiến cho ta lầm lức có cái ao nước được sống lùi về thời xưa. Nhưng tôi ngờ rằng, với cái tâm hồn và tri thức của ta bây giờ, ta cũng có được cái thanh thần ung dung của người văn nhân kia.

Vì mãi ta sẽ trông thấy những cái mà người cổ không thấy, tâm hồn ta sẽ rung động trước những cảnh mà người cổ vẫn đứng đưng.

Ta sẽ phải đau đớn, xót xa về sự người ta rẻ mạng người. Những hình phạt mà hồi xưa người ta cho là tự nhiên, hợp lẽ - đối với ta là những hình phạt vô nhân đạo và dã man. Những luật lệ mà người cổ cho là đáng quý, đối với ta là bất công, vì giáng buốc con người, phạm đến giá trị con người. Giải hòa không được lấy chông, con không được trái mệnh cha, dân không được chống lại quan, người đời phải lấy vãi người trên.

Trong truyện cũ, người viết vẫn nói « dân gian vui ca » tôi tưởng chỉ là một hình ảnh văn chương. Cũng như bây giờ, hay chắc là hơn bây giờ, dân gian vẫn nghèo khổ, vẫn đói rét, vẫn phải chịu bao nhiêu nỗi áp bức, bao nhiêu điều bất công.

Những cảnh ấy không khiến cho người xưa quên vui sướng và ngắm thơ, nhưng khiến cho ta xót thương, băn khoăn, giận dữ. Bao nhiêu nỗi đau đớn bao học lấy ta, thì ta thanh thần làm sao được?

Nhưng nỗi băn khoăn ấy, các nghĩa vàng ta cũng không đánh đổi lấy cái ung dung kia.

Có lẽ như người xưa, không trông thấy gì, không cảm thấy gì, có lẽ sung sướng hơn. Nhưng cái sang sướnglech kỹ ấy ta không thích. Ta thích cái tâm hồn để rung động của ta, vang lên trước những nỗi khổ ở đời như một cây đàn lạc điệu.

Tôi thấy người ta nói đến sự băn khoăn của Thanh niên đi tìm lý tưởng. Còn lý tưởng nào cao thượng và tốt đẹp hơn cái lý tưởng làm cho chúng quanh ta bớt những nỗi đau khổ, những nỗi oan ức, những cơ xót thương?

Làm cho người được tự do, thoát khỏi những giằng buốc của vật chất, thoát khỏi những lệ tặc hú bại của tinh thần, khiến người được tự do này nọ, đó có phải là một công việc mà chúng ta mơ ước không?

Biết nhiều, cảm rộng, càng khiến cho ta đau khổ. Nhưng chúng ta yêu cái đau khổ nhân đạo và sâu xa ấy, hơn cái lạnh đạm su nhân và u mê.

Thời buổi ta bây giờ là một thời buổi sung sướng cho những người nào muốn yên thân. Họ có những cơ sở sẵn sàng để mà từ chối, để mà bảo chữa cho mình. Một cái nhún vai chán nản, một cái lắc đầu thất vọng, mấy câu nói sẽ : « làm có ăn thua gì ! ».

Cho nên những người nào hành động, cố công, hết sức, lại đáng quý hơn. Họ đã không quên câu : « không cần phải hy vọng mới làm việc, không cần phải thành công mới kiên tâm ».

Thạch-Lam

## Xuôi Giông

CÂY móc-cọc mọc khỏe lắm nhưng quả nó chua và chất, người đi đẽ dùng cho lợn ăn hơn là để người ăn.

Cây lê quả ngọt và thơm, nhưng gấu ọt và mọc rất chậm, lại hay bị loài sâu cắn hại.

Nhưng nếu phát ngang cây móc-cọc gần sát mặt đất mà tiếp nằm lên vào, thì cây lê sẽ mọc mạnh như cây móc-cọc mà quả vẫn không mất chất ngọt, thơm và bở.

Muốn đem một văn hóa mới thay một văn hóa cũ tất phải phát ngang văn hóa cũ ở chỗ gần sát mặt đất mà tiếp văn hóa mới vào. Hoa qua sau này sẽ hoàn toàn là hoa quả của văn hóa mới, và giữ đủ hết tinh chất của văn hóa mới, như chất ngọt, chất thơm, chất bở của quả lê tiếp vào gốc cây móc-cọc.

Dân Nhật-bản và dân Thổ-nhĩ-kỳ rút được hết tinh thần văn hóa Âu-Mỹ, là nhờ có sẵn một căn bản cứng cáp, khỏe mạnh. Điều đó đã cố nhiên. Nhưng nếu người Nhật và người Thổ cứ thương tiếc hễ cái cây móc-cọc cũng cáp khỏe mạnh của mình mà không chịu phát ngang gốc nó đi để tiếp cây lê Âu-Mỹ vào thì có sao được cái kết quả ngày nay, cái kết quả có lẽ không tốt đẹp như người ta thường chê bai, nhưng không những đã giúp cho nước Nhật và nước Thổ khỏi bị diệt vong mà còn nung được hạt nước lên ngang hàng với các nước hùng cường trong thế giới. Thiết tưởng cái kết quả ấy cũng đã khiến người Nhật và người Thổ không thương tiếc nữa cái cây móc-cọc xưa.

Thương tiếc không được đâu, hễ có ông trong phái điều hòa ! Muốn ăn lê thì phải quả quyết phát ngang cây móc-cọc đi mà tiếp ngay mầm lê vào. Các ông chăm bón thể nào thì quả móc-cọc cũng sẽ vẫn là quả móc-cọc.

Hãy các ông nhất định cứ giữ cây móc-cọc của các ông lại để ngắm nghía rồi suốt đời ấy sang đời khác đi mua lê về mà ăn.

Khal-Hung

# NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

Năm 1937 — Đã xuất bản :

LÊ PHONG PHÓNG VIÊN  
GIÓ ĐẦU MÙA

của Thế-Lữ 0p.28  
của Thạch-Lam 0.35

Năm 1938 : Đã có bán :

## GIA ĐÌNH

Xã-hội Tiểu-thuyết, giấy ngoại 300 trang, của Khải-Hung. Giá 0p.60

## TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

của Hoàng-Đạo Giá 0p.85

Sẽ xuất bản :

NỎI LÒNG, giải thưởng L. D, do Tự Lực Văn Đoàn tặng, của Nguyễn-khắc-Mân (tiểu-thuyết)

BỈ VỎ giải thưởng phóng sự tiểu thuyết 1937 của Tự Lực Văn Đoàn, của Nguyễn-Hồng

HANOI... LÂM THAN, phóng sự của Trọng-Lam

NGÀY MỚI (tiểu thuyết) của Thạch-Lam

MƠ HOA, kịch của Đoàn-Phát-Từ

HAI THẾ GIỚI : Một năm ở Cao-Đàng, của Thạch-Lam và Khải-Hung

Mực tàu giấy bản,

Độ hai tháng nữa, sẽ bắt đầu xuất bản :

## SÁCH HỒNG, cho các trẻ em

HAI ĐỨA TRÉ  
EM NGA  
CẬU BÉ MỚI

của Thạch-Lam  
của Khải-Hung  
của Hoàng-Đạo

và một loạt truyện phiêu lưu mạo hiểm nơi rừng rú của Thế-Lữ

và loại sách : **NÀNG MỚI :**

BUN LẦY NƯỚC ĐONG  
MƯỜI ĐIỀU LẠM NIỆM

của Hoàng-Đạo  
của Hoàng-Đạo

## In hai màu

tập thơ đầu của XUÂN-DIỆU

## THƠ' THƠ'

Sẽ in riêng một loại sách mỹ thuật cho bạn yêu sách đẹp.

TIỀN ĐẶT TRƯỚC :

VÉLIN DE RIVES  
CHAMOIS

1.50  
1.70

Thêm cước phi 0p.20

Vi khó khăn về giấy má, nên muốn xuất bản. Để sách có thể chóng ra, xin gửi ngân phiếu ngay từ bây giờ cho

Ô. NGUYỄN TƯỜNG LÂN, 80 Đường Quan Thánh, Hanoi

HẠN CUỐI CÙNG : 15 MAI 1938

Tiền giấy và tiền in tăng lên gấp bội, nên phải tính cáo giá sách.

**BẠN SẼ TIẾC VÌ KHÔNG CÓ 1 BÀN**

**THƠ' THƠ' IN RIÊNG**

**THƠ' ĐẸP TRONG SÁCH ĐẸP**

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

80, Đường Quan Thánh, giấy nổi số 874

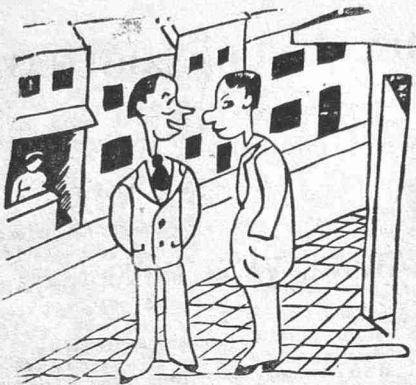
## Vous lirez dans ses YEUX

... ce que les vôtres ont gagné en beauté, grâce au nouvel ARCANCIL imperméable. Du jour au lendemain, vous remarquerez combien votre regard aura gagné en profondeur et en expression. Et puis, être enfin libre de rire aux larmes sans crainte de « déteindre », sans que la beauté de vos cils coule sur vos joues. ARCANCIL ne pique pas, car il ne contient pas de savon ni autres produits caustiques cassant les cils. Essayez-le dès demain matin. ARCANCIL existe en 9 nuances seyantes et en une qualité spéciale : « ARCANCIL-INCOLORE » destiné aux femmes qui désirent allonger et coarber leurs cils sans les farder. La boîte publicitaire pour 3 mois est vendue partout aux prix de 0p.60. N'oubliez pas : POUR VOS CILS... ARCANCILS.

AGENT EXCLUSIF :

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre - HANOI



### QUEN... MIỆNG!

— Đấy, me tôi định hỏi cho tôi có kểu béo phì ở trước cửa, tôi chẳng bằng tổng tí nào...  
— Còn gì nữa! Hai nhà kết thân với nhau thực là môn đáng hộ đố! chán ra đấy!

**GIẢI ĐÁP TRANH ĐỒ KỶ TRƯỞC**  
Cảnh tre năm bảy cảnh tre  
Phải duyên thì lấy chớ nghe họ hàng.

## TRÔNG TÌM

### ĂN UỐNG

Mỗi tuần, ở đây có Báo Thụ sẽ gửi dùm một vài cách để dành các thức ăn, hoặc một vài cách nấu các món ăn, đã kinh nghiệm. Chúng tôi chắc mực này sẽ giúp ích cho các bà nội trợ.

#### ĐỀ DÀNH CHANH

**TRONG** các vị chua có chanh là ngon hơn cả. Lúc trái mùa thì đắt lắm. Vậy muốn để dành thời làm theo cách dưới đây:

- Chọn những quả chín vỏ vàng, bôi vôi vào cuống rồi vùi lẫn với các thứ quả khác.
- Vắt thật nhiều chanh vào một cái bát, cho muối vào thật mặn rồi lấy vải dày mà lọc song đem phơi cho đặc bột lại rồi đổ vào chai để dành. Như thế có thể để mùa này sang mùa khác được.

#### ĐỀ DÀNH CÀ CHUA

Chọn thứ chai dày vỏ xức chơ kỹ,

phơi khô, sau sẽ chọn thứ cà chua thật chín (cà chua tây) lấy mũi dao con bóc cho hết lớp vỏ dày, cắt quả cà ra làm tư, làm sáu tùy ý rồi gảy cho hết hạt, được miếng nào bỏ ngay vào chai nhưng đừng để đầy quá. Song lấy nút đóng lại cho thật kỹ, giăng giấy thép vào cổ chai rồi bắc qua lửa đun hai bên như hình chữ thập; đoạn lấy một cái thùng sắt tây xếp chai vào, mỗi một chai xếp vào thùng thì phải lấy một ít rơm mà ngan ra cho khô chạm vào nhau, để nước lạnh cho ngập chai, bắc lên đun cho đều, nước sôi để 15 phút thì được; nhắc nguyên cả thùng xuống, chờ cho thật nguội sẽ lấy chai ra cất; phải nhớ để nằm chai xuống. Nước đang nóng chớ vội nhắc chai ra, chai đang nóng gặp phải khí lạnh thường khi hay nổ.

Cắt cà theo cách này, hề nút tốt thì muốn để đến bao giờ cũng được; lúc ăn cũng không khác gì cà mới hái ở trên cây xuống vậy. Cà cho vào chai chỉ để nguyên cả mà thôi

không phải cho gì cả.

Đũa hũa lan, haricot vert, củ cải, su hào v. v. — Đũa làm theo cách này được cả nhưng phải nấu 20 phút, nếu thái to thì phải 25-30 phút không lẹn và phải cho sấm sếp nước lạnh vào vì các thứ này khô khan lắm.

### VÀI MÓN ĂN

Crème belge

Lấy bốn cái lòng đỏ trứng gà, cho vào cái liễn, và cho bốn thìa cà phê đường bột cùng hai thìa rượu gừng (Rhum). Lấy một nắm đũa đánh mấy thứ ấy lên cho thực mạnh, để non một giờ đồng hồ, hề thấy đặc và trắng như sữa ngọt là được, chớ không phải nấu nướng gì cả, song rót thứ kem ấy vào cốc uống rượu, ăn mát và bổ, chớ không tanh.

Beigne's de Brioche

**MUA** chừng vài ba chiếc brioche tức là bánh sữa, mang thái mỏng ra, muốn sền vuông, tròn, tùy ý song lấy ba thìa cà phê sữa ngọt, hòa lẫn với một bát kiêu nước lạnh, thái ít mềng vanille cho vào, đun sôi sữa lên cho ngấm mùi vanille rồi trút ra. Đoạn bắc chảo lên bếp cho bơ vào, nếu không dùng được bơ thì cho mỡ, đun cho nóng mỡ, gắp bánh dúng vào bát sữa, rồi cho vào mỡ rán vàng hai mặt, gắp ra đĩa, rắc đường bột lên ăn ngay lúc nóng.

Confiture de Fraise

**MUA** một nửa cân dầm tây, rửa sạch, ngắt bỏ cuống, để cho ráo nước rồi lấy một cốc nhớt rượu vang đỏ và một chén tổng nước lạnh, đều trút sang một cái song, cho đường vào ngọt nhạt tùy ý. Bắc lên lửa đun cho sôi, rồi cho dầm vào và ít mềng quả thái nhỏ; đun sôi 20 phút thì được, trút ra để thực nguội, ăn cả nước lẫn cái; muốn để lâu cũng được, nhưng phải một cân dầm, 8 lạng đường, đến một cân rượu không đổ nước.

Báo-Thụ

## THƯỜNG THỨC

Một cách giữ hoa hồng được lâu

Hái búp hoa chừng gần nở, song đừng nên để cho nó nở một cánh nào và hái cả cuống. Đoạn lấy muối đem rang cho nó tan ra thành bột, rồi lấy một cái hộp thiếc bỏ vào một

lớp muối bột đó, còn trên thì xếp mấy búp hoa, đừng cho nó dính nhau. Những búp hoa đó cũng phải bỏ muối lên cho lấp hết song đem hộp lại cho kín kẻo có hơi ướt, cứ như thế để đến mấy tháng cũng được, hề lúc nào muốn có bông hoa tươi mà chơi thì lấy mấy búp đó ra, tuy thấy nó khô queo nhưng không sao, cứ lấy ra cắt vứt một ít cuống, rồi cầm vào bình đựng nước thì nó dần dần tươi lại và nở rất lớn.

Cách làm mất trai chân (cờ)

Lấy vỏ cam chín vàng hay chanh, đem ngâm vào dấm thanh trong 24 giờ rồi lấy ra đắp ven cho thành trai (cờ). Cứ thế đắp cho bốn đêm là hết.

Giặt nhung

Nhung đã giặt rồi lật nhiên cứng và rộp lên, muốn cho mềm lại và còn nguyên tuyết thì phải giặt ngược lên, song mang hồ lửa thật nóng, cần nhất không được mó lên một nhung và sau khi khô rồi không được lã.

Giặt lụa trắng

Lụa trắng giặt thường sinh ra vàng và xấu. Muốn cho khỏi bị vàng thối, trước hết phải dầm lụa vào sữa bò (một áo một lít sữa tươi hoặc sữa hộp pha cũng được) khi lụa ngấm sữa rồi, thì phải giặt ngay bằng nước trong và phải nhanh tay lắm mới được.

Giặt khăn quàng bằng lụa

Foulard có phần chớ giặt bằng xà phòng, lấy lòng trắng trứng mà sát vào rất cần thận bao giờ thành bọt và liệu đã sạch rồi dầm vào nước năm sáu lần bao giờ nước trong thì thôi, đem phơi. Giặt như thế không hại và lại trắng nữa.

Cách làm cho mũ panama trắng

Nếu mũ panama đen thì để vào trong một cái chum hoặc cái gì kín dưới đốt diêm sinh độ một lát mũ trắng ngay.

Làm mất vết nện trên vải

Đề miêng giầy thâm lên trên vết nện, lấy bàn là thật nóng là qua một lượt. Nếu chừa ra thì bị giầy thâm hết hết thế là sạch.

Lấy rượu mạnh (alcool 90) rót vào vết nện, đánh đi đánh lại

Soignez vos cheveux avec la merveilleuse

**parlantine Venus**

à base de pure vaseline et de parfum exquis.

Essayez-la.

Vous l'adoptez définitivement.

Agent exclusif :

**Maison CHÍ LỢI**  
97, Rue des Paniers - HANOI

Publicité T. Ch.

**ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIÊN**

Có y-sĩ chuyên môn chữa mắt, rất hiệu nghiệm và mau khỏi.

Chữa khoán **LÔNG CẠM** theo khoa riêng, không phải nhỏ hay cắt, chỉ tra thuốc và đắp thuốc trong ít ngày, mi sẽ mọc đều trở ra. Tránh được sự đau rức, và giữ được vẻ đẹp của đôi mắt, sau khi khỏi bệnh không có sẹo vết. Đã có nhiều bệnh nhân ở Hanoi và các tỉnh gửi giấy về khen tặng và cảm ơn. Có nhận chữa khoán, các bệnh đau mắt có màng, mộng, lay nhai quạ và sẽ có thuốc đánh mộng, không phải mổ, cắt.

**ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIÊN**  
32, Rue de la Citadelle - Hanoi



# CHÓ HOANG

TRUYỆN NGẮN của XUÂN DIỆU

**B**ON mèo hoang tuy thể mà còn sướng, chúng chẳng sinh ra để sống ngoài hạng, sống ngoài biên là gì. Chúng cao, chúng nhẹ, chúng ở thượng tầng, như những nước lầu chúng xem lợ đất bằng, như những chim sẽ chúng bắt ăn. Chúng có thuật tàng hình, chúng biết làm một xơ riêng ở đó, và mèo, và gáo, và khốc lên những tiếng hãi hùng cho bọn trẻ con, như Sơn khi còn nhỏ.

Bọn chó hoang mới thực khổ. Bọn nó chung thành quả nên cứ lẫn quẩn chung quanh người. Bọn nó hiền quá, thiệt thà quá, để người ta dành một cách dễ dàng, rồi kêu những tiếng đau đớn như bị gãy xương và vỡ trái tim.

Gồm bằng những con chó nhà nghèo, chủ đói không có ăn, hưởng chi. Gồm bằng những mẫu chó để bên bụi cỏ, lọt lòng ra rúc hết vú



mẹ mới được một chút sữa khô. Gồm bằng những con chó người ta quên nuôi, vì một ngày kia, bỗng có mười con hoang anh hay là một con vịt. Gồm bằng những

con chó người ta không đem đi, lúc đói chờ ở : chừng yếu quá xuống mùi tìm chủ, song đường xa thăm, hơi đã bay theo mấy làn gió rồi.

Gồm bằng những con chó già. Gồm bằng những con chó đau. Và biết đau? gồm bằng những con chó cứng đầu, ghê roi vọt và sợ dọa dầy, bằng lòng chết khổ để theo tự do, như chó sói.

Ban ngày, chúng đi lang thang, không biết dùng mình làm việc gì. Chúng không phải là loài biếng nhác. Nhưng không có săn, không có nhà mà giữ để sửa cho sướng miệng. Bấy giờ chúng dẫu hùng hổ với người ăn mày!

Bởi vì chúng cũng đương đi ăn xin ; nhưng chúng chỉ có đôi con mắt để mà trông thôi, chúng không có lời để mà nói. Chúng chỉ có một bộ xương rất rõ, đểm được từng cái một, không hề che lấy bằng miếng rế nào ; nhưng chúng không thể van : « lạy ông, lạy bà, nhón tay làm phúc ». Ở lấm phen chúng ngửa mõm quá, song lẽ nào cần lên giữa đường, ngoài trời không ; loài người sẽ đánh cho im, và chửi như chửi chó!

Những con chó nhà thường vẫn đến nháp đàn với chúng. Trong đôi giờ, trong đôi giờ chúng được quên lửng rằng chúng là « hoang ».

Cả năm, sáu con người lóng nhau, liếm mặt nhau. Một con theo đuổi một con, khác chi một người theo chân một người để xin tình ái. Chúng đứng hai con với nhau ;

sau khi đã mơn lẩn nhau rồi, hai bên ngó ngàng hai đường, mỗi đường rudi một ý riêng...

Họ đi ăn một cách đường hoàng, không kể đến xã hội loài người. Còn giữa bọn họ, thì họ không biết mắc cỡ. Họ rất tự nhiên. Rồi thể mới bị người ta đến quẳng đá, ném đất, khuấy phá làm rầy, phạm vào tự do của họ. Bảo họ



vào giữa xa mạc mà yêu nhau hay sao ?

Cũng rất nhiều lần cắn nhau dữ tợn, ồn ào. Những con yếu — đó là những con « hoang » — bị nhử có một vật lông, dơ da sùi trắng hay chấy tra máu hồng. — Nói hồng cho đẹp vậy thôi, chứ máu của loại chó khổ khan và đói khát làm cho gầy gò, chỉ có thể bầm tím. Và có lẽ họ không còn máu để chảy nữa kia!

Đó còn lúc khà. Lúc này mới chịu không nổi cho bọn vẫn vơ : tới giờ ăn, những con vật mập mập, đầy đủ, béo tròn liền bỏ chạy về mình ông chủ cũng béo tròn, đầy đủ, mập mập, đuối ngọt lia lịa, đầu quẩn quật vào những ống quần chủ. Chủ đánh

vài cái nhẹ nơi mõ ác, và một đống nhỏ ngoa mồm lên :

— Ấy con vàng nó chạy ra chơi với chó hoang, bần cả bộ lông của

— Vện, mày muốn hư như chúng nó phải không ?

— Con Ba-lô, mày không được róng với lũ cho nhóp !

Những con này ngờ ngợ như theo. Đầu chúng cần được co vào một bàn chân, sườn lưng của chúng như một bàn tay ve vuốt. Và nhớ nhất, ấy cái bụng xếp đàng thương, rỗng như những ngày không ở giốc đường.

Chao ôi đói, đói, đói không nên được, đói đi không nên, đói từ cả người, đói... Bọn họ lẩn thẩn lờ thờ, tìm những cái xương heo bò không thể rút xuống từ trên trời kể những miếng cơm chui mà đất không làm cho mọc lên. Trĩ ơi, được một cái xương to va ròn, nhai nghe rạo rạo ! Ôi chao ! mùi thơm ngào ngọt ở trong bếp nhà kic đưa ra cùng với khói ngon lành ! Nếu vào được ở dưới một cái bàn ăn, há mỏ chờ những hạt cơm rớt xuống ! Những cậu bé vụng về và hào phóng, mới lạy cầm đĩa hay ăn quả đã no, các cậu đi dẫu vắng cả ? Sao không làm mưa com xuống đất dẫu, những hạt cơm có ướt nước cá, nước thịt, nước tôm ! Các cậu rứt xa xỉ, các cậu đập cá chèn cho đỏ ủa, các cậu há miệng rất heo, để cố ý vãi cho con chó hai phần xuống cơm. Những khi suối ngọt đã sôi bánh quế no, các cậu mưng con chó của các cậu ăn giùm, rồi phao với mẹ rằng các cậu giỏi lắm. Ôi, những cậu bé hay thương người như vậy, sao các cậu chỉ ở trong nhà !

Ước mơ... Nhớ nhưng... Ước mơ... Thèm thường... và đói !

Húc mũi vào đồng rác, lè lưỡi trên bụi cỏ, cào đất lên những con gà, con chó hoang cũng vẫn như rằng không có gì trong ấy đâu, đồng và bụi, và cả đất nữa đều bị nó lục soát mấy mươi phen rồi. Nhưng tìm để mà tìm, an ủi hay lừa dối con đói điên, và biết chừng

## Tại sao báo Bắc-Hà (đời mới) ra đến số 13 phải đình bản ?

Theo hợp đồng ký với tôi ngày 16-8-1937, ông Bùi đình Tiên đã thuận để tôi xuất bản tờ Bắc-Hà trong một hạn là năm năm, mọi việc về báo đều do tôi trông nom cả, duy ông chỉ giữ lấy chức chủ nhiệm để ký những số báo lưu trữ tại phủ Thống sứ và Tòa-án thời: Theo lệ thường, mới rồi tôi có cho đưa lại ông số 13 báo Bắc-Hà đã in xong để in chữ ký ; nhưng lần này, khác với trước, ông đã lấy có rằng trong số báo đó có nhiều bài nói chạm đến Chánh-phủ và quốc dân nên ông không cho phát hành.

Vậy xin các bạn mua Bắc-Hà giải hạn vui lòng đợi trong ít bữa, tôi hết sức thu xếp cho chóng được báo gửi tiếp các bạn xem. Dưới đây là bức thư của ông Bùi-đình-Tiên đã gửi cho tôi nói về số báo 13 ông không chịu ký :

Monsieur Dấu

« J'ai lu le N° 13 du Bắc-Hà que vous m'envoyez aujourd'hui. Impossible pour moi de le signer pour le dépôt légal. Je vous ai prévenu et vous continuez à laisser écrire des choses engageant ma responsabilité vis-à-vis de l'Administration et du public. J'ai laissé passer les n° 10, 11 et 12 mais pas davantage. »

Kính cáo

BÙI ĐỨC DẤU — 4, Marchal Pétain, Hanoi

Le 2-4-38

Signé : Tiên

đều ông trời của loài chó lại không  
và lòng thương mà cho gặp gỡ.  
Đã đành rằng thấy là khác với  
lợn.

Chiều chiều Sơn đi chơi, thỉnh  
thoảng gặp một con chó ngợ gần  
giữa đường vắng, kiểm gì ở dưới  
đất, mũi dư hay hương thơm, vết  
không thấy của một miếng thịt  
hay miếng bóng vô hình của một  
ngày qua?

Gặp Sơn nhiều lần, nên con chó  
quen người; nó đã đi sau, hít hơi  
của Sơn một cách ngọt ngào, mà  
Sơn không để ý tới. Rồi một bốn  
nó cứ theo lý lấy Sơn, đuổi phe  
phẩy. Chắc bấy lâu, nó không  
được miếng gì, cuối nó cần được  
đàng vào tình duyên luyến. Ai bảo  
ràng linh hồn nó lại không đồng  
một cảnh khát khao yêu mến, như  
một cô gái hay chàng trai trong  
tình duyên?

Thú thật rằng Sơn có hơi sợ  
chó. Đứng xa xem thì được; lại  
gần, nghe miếng con cho dơ hám  
răng, thè lưỡi ướt liếm vào hai  
chân, Sơn nhột và sợ. Khi nhỏ,  
học bài « con chó dại », Sơn ghé  
rợn và hề gặp con nào dưới bộ  
thông, mặt ngơ ngác, Sơn liền  
nghe ngay rằng đau cái bệnh cần  
chết người. Giờ tuy biết rằng con  
chó ấy không dại, nó chỉ « hoang »  
thời, Sơn cũng dưng còn chút sợ  
trời sinh: con vật theo chàng,  
chàng cưỡng chân, ngại nó một  
tiếng lờn. Chàng muốn ù chạy  
nữa, song lại e nó trở cần chàng.

Cái ấy không cảm chàng hết  
thương con vật bơ vơ. Sơn thấy

con chó buồn. Nó buồn lắm. Không  
ai thương nó hết, — nó biết đâu  
Sơn không dám vuốt ve nó. Sơn  
sợ tuy rằng thương. Nó cúi gầm  
đầu xuống. Nó đi thất thểu,  
không tanh lợi. Thành thạo nó  
ngang lên, nhìn cái gì đâu đâu.  
Rồi nó lại cúi xuống đường, vừa  
theo mãi lấy Sơn. Nhưng Sơn  
không còn gan để nạt.

Nó buồn lắm. Nó dưng buồn,  
hoặc có cơ, hoặc không cơ. Mà có  
lẽ trong hồn loài vật, thứ buồn  
vô cần thường hơn, — thứ ảo não  
không nguồn, mù mờ nhưng nặng  
trừ, thứ « spleen » của bọn thi nhân  
phiên phức hơn thế kỷ hai mươi.

Nó biết dùng buổi chiều của nó  
để làm gì? Nó không biết. Nó  
không có tiêu tiêu khiên nữa. Nó  
một mình, à không, nó đi theo  
Sơn.

Và Sơn thì theo những ý nghĩ  
thuộc về loài chó, thuộc về loài  
mèo, thuộc về loài vật, thuộc về  
loài người. Sao lại có những con  
buồn đến không dưng, làm mù  
sương, làm bóng tối ở trong những  
linh hồn? Người ta còn đi chơi  
được, ít nữa người ta cũng tự  
biết; chứ con chó sau chân Sơn,  
nó chỉ dưng ngơ ngẩn, không  
hiều cái gì để nặng nó như vậy,  
cái gì lạ thế, cái gì không hẳn là  
cái gì. Nó khó chịu, nó ngơ ngác,  
nó cầu cứu với Sơn.

Nhưng Sơn không thể bằng nó  
vào tay, nưng nịu, môn trốn Sơn.  
Sơn thương chứ không mến, Sơn  
lợi nghiệp, nhưng lòng chưa sót  
vô vị của Sơn không giùm cho  
con chó tí gì.

Rồi thì Sơn muốn dứt mạnh  
cái giây tình cờ đến buộc lấy  
chân Sơn. Sơn đi nhanh, con chó  
chó hoang theo không kịp. Bấy  
giờ con vật bên chạy lập xáp, — ó  
hay! sao nó dính vào Sơn như  
thế! Nó còn theo chàng một quãng  
xa, như ai bắt nó, dưới nguyệt  
hoài, mũi không thôi người chân  
Sơn, cách tổ àu yếm giống hết của  
loại người: người ta hít hương  
da thịt của bàn tay, của cánh tay,  
của đầu với tóc, với má, với cổ  
hoa, có những hốc nhỏ chứa  
mùi thơm...

Con chó hoang đã đứng dưng,  
ngực lép thở mau mau, cái lưỡi  
thè ra một chút. Có lẽ nó còn  
trông dõi bóng Sơn đi.

Nó đã xin lòng thương. Nó đã  
được lòng thương, nhiều lắm,  
nhiều gấp cả lòng và cả hồn của  
người đã bỏ nó mà đi. Nhưng  
nó không được nghe trên lòng  
những bàn tay chạy dài, những  
ngón tay lướt ngược. Lấy hai  
chân, lấy một chân để lên mình;  
nó mà môn trốn nó cũng được;  
song mà không!

Sơn nao núng bước đi như  
người ta đau đớn ngành mặt  
tránh một cảnh thê thảm. Cũng  
như lòng Sơn, chân Sơn không  
nhẹ như trước, tuy chàng nhất  
định không ngành lại, sợ gặp  
đôi mắt thắm thiết của cái linh  
hồn đầu đường số chợ kia. Sơn  
đi, rùng mình, vì chàng đã thấy  
mơ hồ rằng chàng dưng dầm  
lên đời của một con chó rách...

Xuân Diệu



Đã có bán  
**TRƯỚC VÀNH  
MÓNG NGUA**  
của Hoàng Đạo  
Trong Tự Lực Văn Đoàn  
**ĐỜI NAY XUẤT BẢN**

# Une Peau Nouvelle

Blanche et  
Veloutée —



## DISPARUS POUR TOUJOURS!

LES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les roches scallies de la peau, un teint terreux, terné, tout cela provient de pores dilatés, pores obstrués par des impuretés grassieuses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, les pores chit et adoucit une peau sombre et rêche. La peau la plus sèche de fatigue, l'aspect hâlé et e luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astringente, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crèmes fraîches et d'huile d'olive prégidérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, Blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible — impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA: Si vous avez des rides, les muscles du visage affaiblis, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également maintenant votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir ces cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions venues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENT: 1 Maron A. Reebot et ca  
78, Bd Gambetta Hanoi

## PHÒNG TÍCH



nên bị bệnh gọi là  
Phòng-Tích

1 là: Con no rươn say với ham tình giục  
2 là: An no đi ngủ, hay ăn nó đi tìm ngay  
Khi đầy hơi, khi tức ngực, chân cơn, không biết đói, ăn chằm tiền, bụng  
vỗ bình bịch. Khi ăn nóng rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức  
bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hồng, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người  
thường mỗi một, buồn bã chán tay, bị lờn năm sắc mặt vàng, da bụng  
đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bán uống Op26 Liều hai bán uống Op45

VŨ-DINH-TAN An tứ kim tiền năm 1926

18 bis, Lachtray HAMPONG

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HA 19 hàng Mã (Cauve) - HANOI

Đại-lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có Hình 100 Đại-lý khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KY, và CAO-MIÊN, LAOS

## AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE PEONIE-POUSSE  
2, Rue Nguyễn-trung-Hiệp  
HANOI

? ? ? 1936

### XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kếp mưa đơn,  
Dung xe "AN THAI" chẳng  
cơn cơ gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp  
và đồ phụ tùng xe tay.





## Thơ Ái-Tình

II

**A**I-TÌNH là nhược điểm của tâm hồn người; những giây lòng để rung chuyển nhất, hẳn là những giây tình ái. Thơ yêu đương bài tại và ngọt miệng, dễ « nghe được » mà chính cũng vì vậy cho nên khó hay.

Những tiếng anh anh, em em thực dễ cảm người; song cái kẹo mơ mờnau trong những miếng thành cảm giác, rồi thì ai để ý tới đâu ! Những người biết thơ đã nhận rằng khó nhất là thơ tình; nếu ta không khéo nói năng, thơ ấy cũng sẽ như bao nhiêu lời bướm ong mà trai gái hát qua hàng rào, và hết mùa gió mùa, thì câu ca cũng mất.

Tình yêu đã xưa quá rồi, ai còn lạ gì nữa ! Phải, với Nàng Tô, cô mười sáu tuổi với chàng xuân hai mươi, tình yêu mới mẻ như một bình minh; nhưng nhân loại nhớ thương đã mấy mươi ngàn năm rồi; thừa rất xưa, những mục đồng đã làm thơ, cũng như đã thổi sáo.

Đường đi trong đường tình dễ dàng và mát mẻ, có hoa không hiem, và rất nhiều sắc hương; có lẽ chỉ đạo vật qua, cũng hái được một bó thơm thom, đẹp đẹp. Bởi vậy, người ta đi vào nhiều quá, quên rằng sự bằng phẳng thực là sự khó khăn rất khéo, và gai góc chính ở chỗ không có gai.

Còn gì hợp tưởng tượng bằng tình yêu ! Một giọng cười chảy róc rách, những viên đá cuội trắng tinh, một đôi chim bồ câu, năm bảy ngôi sao, và một vầng trăng bạc; những trái tim, những khối tình, những mảnh linh hồn và những giọng châu; biết bao nhiêu vật liệu để

dàn bày !

Quả nhiên là văn chương không thiếu cho ái-tình; — nhưng ái-tình có cần gì đến văn chương ! Những lời hoa mỹ chỉ dùng cho vui tai mà thôi; tri ta nghe, chứ lòng ta không cảm. Đã nói đến sự mến yêu thực thì cần phải có sự chân thành. Đó là điều khó tâm nhất của người làm thơ; người bởi rồi trước một ngã ba, du dự hết đường lối. Mỗi bước là một ngập ngừng, mỗi lời nói ra là một nhượng bộ. Bởi vì phôi thai những điều thầm kín trong tâm tấc; điều ấy có tiết trình gì đâu !

Có những người tình nhân họ tiếc từng lời của họ viết; nhưng họ nghĩ sâu xa nhất của họ, những tình cảm thiết tha, thâm áo nhất, những nỗi đau thương ẩn định vào srong máu, những điều tồn kinh phụng thờ, bao nhiêu tình tủy cốt yếu của sự sống, họ đều kiêu hãnh muốn giữ lại, muốn cất đi cho kỹ, cho sâu; thế mà khi viết thư, họ quay lộn một hồi, rồi cũng phải rút ra một đôi phần của kho đời họ, vừa muốn ngán lại, vừa phải gửi đi, rốt cục, họ để ủa ra những nỗi lòng không quan hệ đến ai hết vì lẽ dễ gửi là không yêu, mà đã yêu thì phải cho tất cả; chính tình yêu là sự róc rạc, thì ta tranh sao được sự phò bày. Thà rằng không nói, chứ đã nói đến tình yêu mà không nói cả tình yêu, thì còn gì vô lý hơn ? Mà tấc cả tâm hồn ta vào trong thư hay trong thơ, sự ấy lại nữa mai, cay đắng quá.

Không phải người tình nhân hay là người thi sĩ tiếc; có ai cầu xin đâu mà họ làm khó; vàng ngọc của lòng tôi có phải vàng ngọc thực của mọi người đâu ! Họ chỉ không muốn đó thôi, vì tiết trình, vì tự ái — mà khi đã hiểu sự tiết trình, liệu lòng tự ái để viết thơ tình, sau khi đã giải quyết xong câu hỏi đề đặt: « nên nói rằng? », người làm thơ gặp sự khó khăn to lớn khác: nói những gì, và nói bằng cách nào.

Bấy giờ là sự tìm tòi, sự quan sát, sự thí nghiệm, — mình thí nghiệm mình Thơ ở đâu thì mơ mộng thơ tiên, chứ thơ thực: ái tình, thì phải

là thơ người, thơ sự thực. Mà sự thực phiền phức chỉ lý quá, trần đây, rộng lớn quá; thi nhân đã hóa thành một nhà khoa học rồi; kinh hèn vì của người là con mắt bên trong, ngó vào cái thế giới lạ lùng của tình cảm; dao kéo của người cũng để phân tách những hiện trạng tâm lý, gồm bằng bao nhiêu sợi tơ tình vướng vắn lấy nhau. Người ta tìm vướng vắn lấy nhau, và khi trên xôn xao hay bình tĩnh, ai đã biết đây sâu bao nhiêu, và hơn nữa, có đây hay không ?

Tình yêu quá là một trạng thái lý kỳ của tâm hồn người; có đời nào những điều trái ngược ở chung với nhau mà hợp nhau cho đến thế ! Chỉ đi quá một chút, sự thờ phụng sẽ thành sự khinh bỉ; sự tàn sát chỉ là một cách nâng niu, mà lòng vị tha ở đây là sự ích kỷ đến tột bực. Và bao nhiêu vâng theo, bao nhiêu nỗ lực nữa, bao nhiêu điều tử nhục xé lòi lòng thì chết từng mảnh, mà có lẽ sự tử nhục ấy chỉ minh tạo nên hay minh tưởng tượng thành.

Nói đến thơ ái-tình, chỉ là nói đến ái-tình đó thôi. Người làm thơ vừa cảm xúc, vừa xem mình cảm xúc, một cái tôi khi nào cũng đi bên cạnh cái tôi. Có khi trong lúc đau khổ, buột ra một lời thở than, câu thơ đã tự làm trong tâm hồn, bỗng nhiên hiển hiện.

Đó là cách làm thơ tình thiết tha, nóng sốt nhất; người thi sĩ đã quyết tâm không làm thơ thương nhớ, yêu đương nữa, nhưng mà lòng không hết tươi thắm thì thơ tình không thể can ngăn, tuy người đã thấy rằng thơ tình quá tâm thương.

### GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

- Le Capital, Tir Bản của Hồ-xanh giá 0p.10
- Suzanne Lacore, Nữ chiến sĩ xã hội của Chan Sơn giá 0p.18
- Bút xuân Mạ-Dần của Lê-xuân-Choát
- Kho sách bạn trẻ, A. J. I. Vientiane

hỏi vì thực quá. Mà ngán cần làm chi chứ? Tôi nói đến lòng tôi mến yêu một người, nhưng chính ra, người tôi mến yêu không quan hệ mấy; điều cốt yếu là lòng mến yêu nó không phải của riêng tôi hay của riêng một người nào, mà của mọi người, qua tâm gian, qua không gian. Có lẽ nhờ vậy mà người đời có nghe bằng một tai, những bản ái nồng nàn, và giọng đời chầu lên vào ngày mai, những hợp là thì mảnh khảnh mà bao nhiêu thì sự đã đan nên để chữa ít nhiều giới.

Xuân Diệu

### Cải chính

Trong số trước, bài Thơ Ái-tình: « hơi gió », xin đọc là « lời gió »; nỗi khổ chấp, Bài Họa - điệu: của nhưa mình thành to... đọc là: của nhưa mình thành to trong là nời; cay không đi mà tình cũng... đọc là: na tình cũng...

Trong Thơ Đường: câu «Soug đem ròn vô long bong như thuyền» xin đọc là nưi thuyền.



— Ông bán tôi một lọ thuốc cao và một lọ thuốc thấp.

**CABINET D'ARCHITECTE**  
**NGUYỄN - CAO - LUYỄN**  
**HOÀNG - NHƯ - TIỆP**  
 Architectes diplômés P. L. G. I.  
 Angle Rues Richaud et  
 Borgnis Desbordes — Hanoi

**Bệnh viện và nhà hộ sinh**  
**BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỲNH**  
 72, 74, 76 Góc đường A. Sènes và Jacquin (sau nhà Rượu)  
 Chữa các bệnh  
 Chiếu điện (Rayon X)  
 Chữa bệnh bằng điện (Diathermie. U. V.  
 Giấy nói số 622  
 HANOI

**Áo tắm bè...**  
 Kỳ concours de maillots de bain ở SEPTO NAUTIQUE năm 1937, áo tắm CỰ CHUNG đã chiếm bốn giải nhất, như vậy đủ tỏ ra quần áo dệt của nhà CỰ CHUNG tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin đòi cho được marque CÉCÉ mới là thật hiệu.  
**CỰ CHUNG**  
 100, Rue du Coton, Hanoi  
 Téléphone N 623

## CHÁN ĐỜI

THỢ CAO —  
Ngài cạo râu hay cắt tóc ?  
— Cắt cổ.



Đây : Szabados và Kelen đi vòng quanh vũ trụ đã được non hai năm .  
Hai vị « hành tinh » này đi vòng quanh « vũ trụ » bằng gì ? Nhưng sao người ta lại bảo vũ trụ là cõi vô biên ? Vậy biết thế nào mà « vòng » với « quanh » ?

## Lòng gang, dạ sắt

V. B. số 506, trong bài « Chợ phiên Ninh bình » :  
Ở núi Thủy có cuộc bình thơ, gái Mường uống rượu cồn, hát ả đào .  
Gái Mường « hát ả đào » rồi lại uống rượu « cồn » nữa. Thế mà không cháy ruột thì cũng giỏi đấy !

## Bí đặc

Văn số báo ấy, bài « Đi thăm ấp di dân » :  
Ông tri phủ Trần Yên và ông tri huyện Trục Ninh tỏ ra có tài về khoa canh nông lắm. Ngày nay đảm nhận nghĩa vụ thực dân tuy là một gánh nặng chất thêm cho nghĩa vụ, nhưng là một sự bận rộn nhân đạo có quan niệm dân sinh hơn hết.

Một « nghĩa vụ » nặng thêm cho « nghĩa vụ » ?  
Và đảm nhận nghĩa vụ thực dân, tại sao lại là một « gánh nặng » và một « sự bận rộn » được ?

Văn viết sao bí được đến thế ?

HÀN ĐÃI-SAN

# VUI CƯỜI

Của Bửu H

## Con trẻ đời nay

Trong một cuộc thi sắc đẹp trẻ em NGƯỜI THỢ CHỤP ẢNH — Ông em ! em hãy nhìn sang em bé bên kia mà cười đi !

ĐỪA BÉ — Vô ích ông a, vì em bé ấy là em tôi kia mà

## Hờn giận

— Anh Tỵ độ trước đình kết hôn với chị, thế sao chị lại bỏ anh ấy thế ?  
— Chị nghĩ không bỏ sao được, coi người gì mà lương bổng mỗi tháng chỉ 40 đồng mà, tối nào lại cũng đi xem chớp bóng, đi nhẩy đêm; nhưng những điều nhỏ mọn ấy tôi không cần đếm xỉa đến, chỉ có một cái là tôi không thể dung thứ được.

— Cái gì thế chị ?

— Chị nghĩ thế này có lúc không ! Anh ấy vào Nam cưới một người ở Saigon.

## Chuyện sắn

— Bác thông dầy phải không ?  
— Phải !  
— Thế bác ở đâu ?  
— Ở sau tầm cây này, Nhưng bác hỏi làm gì ?  
— May quá. Tôi vừa bắn ngã con heo mà tôi cứ ngỡ rằng bác.

# Hạt sạn

## Khéo, lại chết đuối !

Nam Cường số 11, trong bài « Vì sao chưa lập được nội các quốc gia liên hiệp » :

Hiện thời nước Mỹ đang kinh doanh bố trí nhiều chỗ cần cứ cho hải, lục, không quân trong địa phận Thái bình dương ..

Trong « địa » phận Thái bình dương ?

không có vấp ngã. Và nhất là đừng đánh rơi mất chú Cuội đấy !

## Traai hay gái ?

Việt Báo số 504, trong bài « Ông Moutet về Pháp » :

Trước đây, ông Moutet fils cùng bà vợ là con trai quan nguyên Tổng Trưởng bộ Thuộc địa đáp máy bay từ Pháp sang đây..

Vậy thì bà Moutet fils là con trai hay con gái ?

## Đa thê

Cũng số báo ấy, trong bài « Con tướng cướp Long vân Phong » :

Giai nấu nướng rất khéo và có bảy vợ, một con.

Không, Giai không « đa thê » thế đâu, Giai chỉ có một vợ và bảy con thôi.

## Không biết trông và cũng không biết nghe

Cũng số báo ấy, trong truyện « Đầu cầu thang » :

Vừa nghĩ đến đây ở trong nhà đưa ra tiếng guitar mà X. Y. ngờ là Lệ Liễu đang kéo.

Guitar kéo thì violoncelle hẳn sẽ phải gảy. Bớt « vĩ » còn được chứ thêm « vĩ » thì như rót nước sôi vào tai người ta vậy.

## Picard cũng hoảng !

Việt Báo số 505, trong mục « Đố,

## Tự quân hay sao vậy ?

Cũng số báo ấy, trong chuyện « Bỏ Làng » :

Với những khăn quàng nhiều trắng lông phồng quần ở dưới cằm, và những quần vải chúc bầu sột sạt kêu ở dưới gót, các cậu trai to...

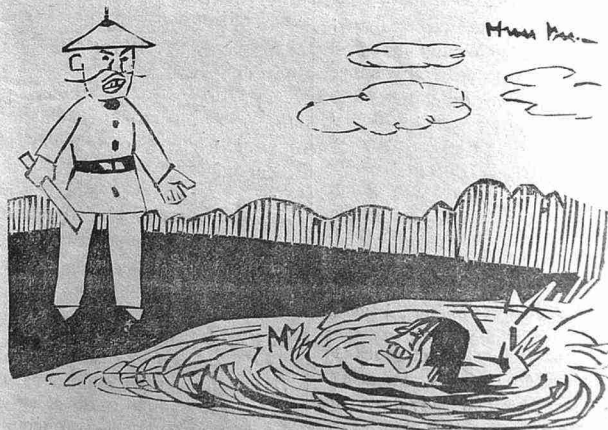
Các cậu này không có giày lưng hay sao mà để quần sột sạt kêu ở « dưới » gót ?

## Giăng chạ y mưa

Việt Báo số 501, trong truyện « Mẹ, Con » :

Mây kéo đen nghịt một góc trời. Gió dữ dội thổi sào sạt những tàu lá chuối khô. Vàng trắng như sọt trận mưa to sắp tới, vệt vàng chạy trên không trung.

Tác giả làm ơn nhìn hộ với « vàng trắng » ấy rằng chạy vừa vừa chứ



— Anh kia : Ai cho tắm ở đây ?  
— Không phải đâu, tôi sắp chết đuối đây !  
— À, thế thì được.

Mlle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manucure

# MỸ VIỆN AMY

FONDÉE EN 1936

SỐ NHÀ 26, PHỐ HÀNG THAN — HANOI

Viện sửa đẹp người, khai trương trước nhất tại xứ Đông-pháp

CÁC MÁY ẦU MỸ TỎ SỬA ĐEP NGƯỜI

MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES ÉLÉGANTS

— Biểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine : Oyster (Con hến), Houbigant, Tokalon, Chéran, Dixor, Duvéla, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcaneil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendiu Klytia, Innoxa, Etoilelaster, Simon, Faber, Lanvin, Riells, Rimmel hay Roger v. v. Nếu mua từ 6p00 trở lên. Ràng trắng sữa thơm bông đơn giản.

Rất trắng, đẹp, bóng, êm. Khe kẻ răng trắng hết. Đánh bằng máy tối tân có Email 35000.

Da trắng mịn tươi đến mai 9...

**Trên ở tờ hàng**

Đưa chiếc sọt hàng, một chàng không phải anh lính len những chỗ lại cho một người đàn bà đã đứng tuổi nhưng còn ăn vận tề loet đóm dáng.

**NGƯỜI ĐÀN-BÀ**— (làm ra bộ e lệ; ò) ông là tể quá!

**NGƯỜI ĐÀN-ÔNG**— Thừa bà, tôi không phải như những kẻ khác đâu! Bọn họ hề thấy gái đẹp thì bảu tới để mà sờ sờ sờ những chỗ.

**Giả dạng**  
— Bọn cảnh sát cũng giỏi thật! Tháng Năm nó giả dạng đàn bà, từ hệ đi, dáng ngồi cho đến áo quần, mày mắt, nhất nhất đều giống con gái, thế mà cũng bị lột mặt nạ.

— Đưa bảo tài cái gì! Ai đời nó giả đàn bà mà lại giữ mồm giữ miệng ngó một tiếng đồng hồ không nói một tiếng tiếng thì bảo người ta không nghĩ sao được!

**Ngõ rẽ ra tình**  
**NGỐC**— Người ta bảo ở tỉnh có làm cái lệ, đúng thật!

**CÁU**— Anh thấy gì mà lạ?

— Nhiều lắm! Vì dụ mình muốn tìm một người quen thì không thể nào được. Vì rằng ở đây người nào cũng giống nhau như đúc y. Nhất là các ông tây, ông nào cũng như ông nào. Thế có lạ không.

của Vũ trần Bội

**Mắt của**  
**THẮNG AN CẤP THỦ NHẤT**— Sáng nay tao mới năm hào.

**THẮNG THỦ HAI**— Thế á? Ăn cấp ở đâu vậy? Thôi « của thiên giả địa » tiếu làm quái gì. Hồng môn này ta làm môn khác. **Mắt ở đâu?**

**THẮNG THỦ NHẤT**— Ở chợ Đồng Xuân. Một có tàn thời đánh rơi đồng năm hào nhưng có ấy lại nghe thấy mà nhặt được!

Của Bưu Quy

**Lượn**  
Đầu đề bài luận Quốc văn: tả cái sân trường.

**THẦY GIẬN DỮ**— A và B, sao hai bài của hai anh lại giống nhau? Các anh vẫn biết ăn cắp thế là xấu chứ? A và B hừng hờn— Bầm thầy oan chúng con quá! Chúng con chỉ có mỗi một cái sân trường đề tả thôi, không giống nhau sao được!

# LÀM DÂN

(Tiếp theo trang 10)

« Hai lần thật, rừa, hai lần đưa bé đau chết khiếp, xanh xám đi. Rừa thật đã đánh là bằng thuốc tim.

« Nhưng ông không thể tưởng tượng được rằng hẳn câu thả đến bức nào!

Ông N. cau riu lông mày lại:

— Thuốc tim pha đặc gần như nước vôi, thì đựng trong một ống bơ bằng sắt tây. Còn cái thuốc lại là một cái... bơm xe đạp!

« Lần thứ ba, hẳn rõ đến, hừa từ cửa vào rằng chỉ còn phải thả rừa một lần trót đó nữa thôi là đứa bé sẽ khỏi.

« Nhưng, từ đêm, đứa bé đã chết rồi!

« Đứa bé chết vì một lẽ phải có; mà, máu đã theo thuốc tìm với bụi bặm ở ống bơ, bơm xe đạp, mà chảy vào trong bụng nó! Biết thế nguy, hẳn lợi dụng ngay bộ mặt thật thà của bố mẹ đứa bé khôn nạn. hẳn liền nhảy lên giường, hét tướng lên, phùng má trợn mắt, dăm ngực mà tự xưng là một ông hoàng. Ngái giá về chơi đề nói lại cho nhà chủ hay rằng: đứa bé xinh xắn với ngái vốn có tiền duyên thầy trò, nên ngài đã mượn tạm đem về đồng. Thế nào rồi ngài cũng sẽ đền cho đứa khác, cũng xinh như đứa trước!

« Đáng lẽ tóm cổ hẳn mà điệu lên quan, bố mẹ đứa bé lại xúm vào mà lạy van ông « hoàng », một ông hoàng nào không biết, đã có can đảm nhập vào xác anh lang tây đó.

« Đáng kể đã thành, hẳn thẳng đồng!

« Nó hồi vợ vẫn dăm ba câu, thiếp /ha yên ủi gia chủ, mếu mếu nói đến cái số hệ của con người ta. Rồi nó... cút!

« Đứa bé chết không vì sao cả, vì số nó phải chết. Lại sung sướng nữa, vì hiện nay nó đang hơn bố mẹ nó nhiều. Mỗi lúc để mà

được hầu hạ một quan] hoàng, có đủ thể lực để phủ hộ, trả nghĩa cho cha mẹ.

Ông N. kết cấu một cách chua chát:

— Nếu người ta đã bắt lực hay là ich kỹ như hiện giờ, thì thôi! Đứng giờ giải đi lấy cái ánh sáng đom đóm làm gì! Sáng thì sáng hẳn, tối thì tối hẳn. Họ quen làm bóng tối đi con đường của họ rồi.

Lập là lập lờ chỉ tỏ cho họ hoàng mắt, ngả vớ sọ! Đề mặc cho họ được mong mỗi cái chết như... Nhặt-bắn.

Ông N. nghiêng rành, cười:

— Sống là cái quái gì! Nếu không là « ăn »? Anh giàu khác anh nghèo có một chút thôi. Anh giàu, ăn đủ các thứ là nổi nước gạo. Anh nghèo ăn thừa, ăn bần, thì là cái... sọt rác! Cái nổi nước gạo, cái sọt rác; có sống khỏe lắm cũng chỉ thừa, bảy mươi năm là nhiều. Chết mới thật là sống hàng vạn năm dưới tòa sen của một ông Bụt hiền nào đó...

**Đôi và đôi**  
Chợ mỗi lúc một đông, vì gặp ngày phiên. Chúng tôi mua ngô nướng vừa đi vừa gặm, mong được sống lại một vài giờ vui vẻ hơn. Nhưng cảm tưởng nặng nề mà ông N. đã gieo vào óc tôi, như vẫn làm u ám cái buổi sáng quang đăng này. Nhìn lũ người nấu sống ăn uống nhồm nhoàm, mua bán, gào thét gọi nhau ầm ĩ, tôi có tưởng tượng rằng họ đương sung sướng lắm.

Hai việc đáng thương đã lặng lẽ xảy ra.

Tôi hình dung ngay cái chỗ hoạt động tranh sống ồn ào này như một, người đau khổ cố gào to lên để che lấp những tiếng rên rì, đang ầm ĩ trong tâm hồn.

Một người đàn ông gầy gò, nhưng to lớn hơn ông N. vừa đi

sát qua ông và cướp trên tay ông một bắp ngô ăn giờ. Ông há mồm, ngạc nhiên. Một lúc, ông lắc đầu cười nhạt rồi giờ tay vẩy thẳng ăn... cướp ngay lại. Vừa vẩy vừa nói:

— Lớn bằng cái vựa ấy mà cũng đi ăn cướp như trẻ con á. Lại đây, bảo! Muốn ăn nữa, đường hoàng xin, tao cho! Ăn đến no thì thôi!

Nó ngoảnh lại nhìn ông, vừa chớp mắt vừa nuốt, như sắp khóc hay là như nghẹn. Rồi cứ bước một, nó đi ngang, dần dần đến chỗ chúng tôi. Ông N. đã no một mẻ bánh đúc. Nó vẫn e lệ, thì thò cho đến lúc ngồi trước mặt bánh trắng muối. Tay sờ đến bánh rồi, nó bỗng lạnh lẹn đi thường. Cứ miếng một, nó nuốt mà không nhai một hơi đến năm xu bánh. Đứng sau nó, tôi chỉ trông thấy gáy nó trắng lốm xoăn, hai vai gầy gò nhỏ lên thật xuống luôn luôn.

Cuối cùng, nó cầm chén tương, thè lưỡi liếm cho kỳ hết. Rồi đứng dậy vươn vai nhìn chúng tôi. Chân nó vón đi quá mức bước, nó ít té chạy, như sợ phải trả tiền!

Mụ hàng bánh chệp miệng bảo ông N.:

— Nó vẫn thế đấy! Làm không ai nuôi, gặp cái gì ăn cái ấy. Khoai lang khoai đồng, củ mới bằng lòng chân mà nó cũng dao lên ăn tuốt cả củ, cả giudy lẫn lá; hạt ngô reo nó bở lên mà ăn sống; đánh đến chết cũng vẫn không chừa. Đánh mãi rồi cũng phải chán.

— Sao không có ai bỏ tù nó.

— Nếu được ở tù thì đã phúc bầy mười đời nhà nó!

Mụ hàng nhìn chúng tôi:

— Năm nay giới ra tai, hết chết lại, chết dịch lại đến tới. Đói lắm hai ông ạ! Hai ông cứ ở chơi chờ một lúc nữa mà xem: Tháng này còn là mặt đói vừa phải thôi: Còn vô số, vô số...

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

## PETROMAX RAPID



Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỹ-lục mới trong kỹ- nghệ đèn manchon!  
KHỎI PHẢI SÓNG BẰNG RƯỢU ALCOOL:  
KHÔNG ĐÂY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẤP SONG CÂY ĐÈN;  
MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC  
Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

- N° 827 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt sáng 13 giờ
- N° 828 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt sáng 12 giờ
- N° 829 — 500 bougies  
1 litre dầu đốt sáng 10 giờ

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương:  
**Etablissements DAI-ICH** — 29, Bd Tongdeophaoung, Cholon  
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các thứ đèn.



ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

**D**ỪNG nói :  
— Cô có thích ăn bánh gai không ?

— Sao anh lại hỏi thế ?  
— Vì tôi muốn làm quà cho bác và cô ít bánh gai ở bên đờ Gió, ngon cô tiếng theo như lời cô nói độ nào.

Loan mỉm cười :  
— Anh nhớ lâu nhỉ. Bên đờ Gió quê ngoại em... Các anh vừa đi bên đờ Gió về đây à ? Thích nhĩ.

Ở ngoài nhà, một cơn gió nổi lên rào rào trong lá cây rồi có tiếng mưa rơi đều đều. Dững nói :

— Trời lại mưa. Giá mà lúc này còn ở bên đờ Gió thì cũng khá nguy.

Loan tiếp theo :  
— Ngụy nhưng mà thích. Em chưa thấy bên đờ nào buồn hơn. Lèo tèo mấy cái quán sớ sác.

Đột nhiên Đình nói to và nhìn về phía Dững :

— Quên không cho chú biết. Hôm nay cụ thượng đến chơi.

Thuận nói :

— Cậu nói đến chơi không được đúng. Sao không nói rõ hẳn ra cho chú ấy mừng.

Đình ngắt lời vợ :

— Mợ chỉ được cái nói vợ vào. Phải chắc hãy nói khéo chú ấy lại thất vọng về sau.

Dững quay mặt lại phía sập tổ tôm, mỉm cười.

Hiên nói :

— Độ này trông chú ấy buồn tẻ. Lấy vợ sẽ hết buồn ngay.

Thuận tiếp theo :

— Mà nào chỉ có lấy vợ thôi đâu. Rồi khối tin mừng.

Dững hiểu là Thuận ý muốn nói khi chàng đã lấy Khánh, nhờ thế lực cụ thượng Đấng, chàng sẽ ra làm quan rất dễ dàng. Dững định nói :

— Tôi không phải bám vào ai mới lập được thân.

Nhưng câu ấy chàng không nói ra ; đã bao nhiêu lần như thế rồi hề muốn nói đến những cái xấu xa, yêu hèn thì chàng

thấy như định ám chỉ một người nào trong nhà. Một độ chàng háng hái bàn chuyện với Trường công kích những người háng hư danh ; chàng không ngờ rằng chính lúc đó Trường đương nhờ bố vợ vào Huế vận động xin chức hàn lâm để người ta khỏi gọi mình là ông cả. Khi biết, Dững ngượng không dám nhìn mặt Trường đến mấy tháng ; người lấy điều đó làm nhục, người hổ thẹn nhất lại là Dững chứ không phải Trường.

— Sống bám vào người khác !

Tất cả mọi người trong nhà, trong họ thấy đều sống bám vào một mình ông tuần và cho thế là một sự tự nhiên, một cái phúc. Một lần cụ Bang ốm nặng, con cháu phải về thăm nom, Dững mới nhận thấy không có một người nào làm một việc, một nghề gì cả, mà người nào cũng sống phong lưu, sang trọng.

Tiếng Thuận vừa cười vừa nói :

— Nhưng ông tướng nhà này phải cố học chăm thi đỗ đi đã rồi hãy nói chuyện.

Dững đáp :

— Tôi sẽ xin hết sức chăm học để được vợ đẹp.

Miêng nói nhưng trí Dững vẫn theo đuổi ý nghĩ đương bỏ giờ :

— Cha mình coi như là một hồn phách, hơn thế nữa, một cái vinh dự lớn được cho mọi người trong họ nhờ vả. Mà như thế ai không coi cha mình là một người rất tốt. Ai không phục.

Loan nói :

— Hôm thượng thọ tôi được ngắm mặt cô dâu. Cô ấy đẹp đấy chứ.

Dững tiếp theo :

— Mà người lại nết na, nhu mì, lịch sự, đủ hết các tính nết tốt.

Hai người đưa mắt nhìn nhau hơi mỉm cười. Dững cũng như Loan, đều cho máy câu đó chỉ là những câu nói cho có chuyện mà thôi.

Loan cầm ấm rót nước mời Dững và Trúc uống. Lúc nàng

rót nước, Dững thấy khuỷu tay áo của Loan rách hở cả lần áo trong ; chàng ngượng vội quay mặt nhìn đi chỗ khác.

Dững biết chắc chắn rằng không bao giờ ông tuần bằng lòng cho chàng cưới Loan. Biết vậy nhưng chàng cũng không tìm cách xa Loan ra ; chàng lại có cái ý muốn ẻo le cổ yêu Loan mỗi ngày một hơn lên. Điều dự định của ông tuần cũng như của bà tú, chàng cho là không cần trở gì đến tấm ái tình của Loan và chàng. Việc yêu Loan và việc cưới xin, chàng phân tách ra làm hai việc không có liên lạc gì với nhau cả.

Dững châm thuốc lá hút và để khỏi nghĩ ngợi rắc rối, chàng lắng nghe tiếng mưa rơi ngoài vườn. Chốc chốc một cánh cây gió đưa hiện ra gần cửa sổ, lá ướt lấp lánh ánh sáng rồi lại khuất vào trong bóng tối.

Dững khẽ nói với Loan :

— Mưa thế này thì cô về làm sao được.

Dững lấy làm lạ rằng khi hỏi câu rất thường ấy, giọng chàng đôi khác hẳn đi. Loan áp hai bàn tay vào má, hai ngón tay út khẽ đập trên thái dương, ất thờ thờ nói :

— Thi cứ ngồi đây suốt đêm, mãi mãi.

Một lúc sau, nàng mỉm cười tiếp theo :

— Ngồi nghe mưa rơi.

Tiếng nói của Loan nghe trong căn phòng ấm áp, thốt nhiên gợi Dững nghĩ đến cảnh một người phiêu lưu ngủ trọ trong quán

hàng nước một bên đờ xa, vắng đêm khuya lạnh sự thừ thừ nghe tiếng mưa rơi trên sông và nhớ tới người yêu ở quê cũ.

Loan giặt mình quay về phía Trúc :

— Từ nãy đến giờ anh Trúc ngồi không nói gì cả. Mọi sự lạ lùng.

Trúc đương ngồi tựa đầu vào cột, nhìn lên mái nhà; nghe tiếng Loan hỏi, chàng thong thả đáp :

— Tôi tự nhiên thấy mình sung sướng quá nên yên lặng để nghe mình sung sướng như có nghe mưa rơi, như anh Dững xoay mãi cái chén uống nước mà không uống.

Câu ấy Dững và Loan đều thấy chàng đã sắp sẵn, chỉ đợi dịp nói ra. Dững nói đùa :

— Bao giờ anh ăn no là anh cũng dăm ra sung sướng.

Nhưng chàng vẫn khó chịu rằng Trúc đề ý đến chỉ của mình. Chàng nhìn ra phía những người đánh tổ tôm và có nghĩ đến chuyện khác, không nghĩ đến Loan nữa, cho đỡ ngượng.

Chàng tự hỏi :

— Nhưng sao mình lại ngượng với Trúc. Sao lại muốn giấu Trúc. Dững thấy rằng tâm tình yêu của chàng như một ngôi sao nhỏ ở một góc trời chỉ riêng đẹp, riêng quý đối với chàng chính vì chàng đã chọn nó và không cho ai biết. Chỉ cho một người khác biết, người đó tất sẽ ngạc nhiên không hiểu, sẽ thấy ngạo cho sao ấy tầm thường không đẹp hơn gì muốn vãn ngôi sao khác vẫn lấp lánh ở trên nền trời từ nghìn xưa

Hỏi những ai đang thiếu hạnh phúc...



Hãy mau gửi thư về hỏi thầy

NGŨ - VI - THIẾT

28 Bourrin - HANOI

Thầy Thiết sẽ bảo cho ta biết cách đi tới hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự nghiệp, tình duyên và con cái, cửa cải và bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. Trong hai ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn và sẽ được biết số phận ta ra sao.

Vì nhiên việc quá xin miễn tiếp khách tại nhà...

đến giờ. Chắc chàng sẽ buồn vì sự ngạc nhiên ấy và chàng sợ rồi sẽ không tin rằng ngôi sao của chàng là đẹp nữa. Mưa mỗi lúc một to. Loan thở dài, khẽ nói:

— Có lẽ mưa suốt đêm chắc. Dũng thấy lời Loan nói như một lời reo vui. Chàng nhìn Loan ngắm, nghĩ:

— Sao mắt Loan đêm nay đẹp lạ thường. Ngủ vậy rồi chàng cất tiếng nói với Loan:

— Lúc này qua vườn, có hai bông hoa nhài trắng nở về đêm đẹp quá.

Loan không hiểu tại sao tự nhiên Dũng lại nói đến hai bông hoa nhài. Nhưng nàng cũng mỉm cười và thấy sung sướng.

## PHẦN THỨ HAI

Ngủ trưa dậy thấy người nhà vào phòng mời sang bên ông tuần uống nước chè. Dũng đoán chắc có chuyện gì lạ. Nhưng ngồi uống đã gần tàn ấm chè, Dũng cũng chưa thấy cha mình nói gì.

Trước mặt chàng, những chậu sứ trồng lan xếp đều đặn thành mấy hàng cạnh núi non bộ. Quả núi ấy, nguyên một tảng đá, ông tuần đã bỏ ra mấy trăm bạc để mua lại của một người Tàu. Đối với Dũng khi còn nhỏ, quả núi với những khe đá hiểm hóc, những chòm cây um tùm là một thế giới thần tiên đầy bí mật.

Đã bao nhiêu lần chàng đứng hàng giờ ngắm nghía không biết chán; chàng thường chỉ cho Loan và những trẻ bên hàng xóm xem một con đường ở sát mặt nước đi khuất vào trong bóng tối một cái hốc đá; chàng bảo đó là đường vào Đào Nguyên và tả cảnh Đào Nguyên lại cho Loan nghe theo như lời ông tú đã kể chuyện với chàng. Ngay từ lúc còn nhỏ, chàng đã có cái ý muốn rời khỏi nhà để đi tìm cảnh Đào Nguyên đẹp đẽ... Có khi đêm khuya, sự thức dậy, chàng chạy ra nhìn con đường ấy xem có xảy ra sự gì lạ không. Dưới ánh trăng, hai ông tiên ngồi đánh ván cờ thiên cổ; chàng tưởng họ vào nguyệt đánh và ngạc nhiên nhìn chàng. Mấy con cá vàng lên đớp ánh trăng trên mặt nước, dưới những cụm sương bỏ ướt sương, chàng cho là những con vật kỳ quái biết cử động giữa một thế giới yên lặng nhưng có linh hồn.

Nhớ lại, Dũng mỉm cười. Sau bao nhiêu năm, chàng vẫn còn ở nguyên chỗ cũ. Núi non bộ với những người chẵn trâu, những ngôi chùa, những tiêu phu hằng đại nung chàng thấy không có gì là thần tiên nữa, có vẻ ngờ

ngạc, vun vọt, trẻ con. Dũng uống cạn chén nước, nhìn ông tuần, toan đứng dậy.

— Anh hãy ngồi đây tôi nói câu chuyện đã.

Dũng biết là cha mình đã nghĩ lâu lắm về câu truyện sắp nói. Ông phải nói ra chắc vì ông đã tức tối lắm không thể nên được nữa. Nghĩ vậy nên Dũng định có sức giữ về mặt bình tĩnh khi phải nghe lời trách mắng của cha.

Ông tuần nói: — Anh đã nhón rồi, anh phải liệu lấy thân anh, cho tôi khỏi phải lo.

Bà Hai rút ống vôi, ngửa mặt, quát với chiếc que vôi vào lưỡi, rồi vừa nhai trầu vừa nói:

— Ông nói làm gì. Tôi đã mấy lần nhờ anh cả khuyên anh ấy thôi đi mà anh ấy có nghe đâu.

○ Bà cười và nói tiếp theo giọng đùa bỡn và cổ lăm như âu yếm

Dũng toan nói phản trần đề bênh vực những người bạn, nhưng ông tuần gạt đi:

— Anh đừng cãi. Tôi biết lắm. Anh làm việc gì mà tôi không biết. Dầu sao thì tôi chỉ muốn anh ở nhà nghĩ đến sự học hành cho nên người xứng đáng. Người ta trông vào, tôi không then Anh đã nhón, tôi mong anh biết nghĩ và anh đừng để tôi nói nhiều.

Ngưng một lát, ông tiếp theo: — Nhất là giữa lúc này. Anh muốn tương lai anh khá thì anh phải để yên cho tôi có sức lo lắng cho anh mới được.

Muôn khỏi cãi lại ông tuần, Dũng cầm ấm nước rót vào chén. Chàng thấy tay chàng run run. Biết là một phút rất nghiêm trọng, Dũng phải có sức giữ cho lòng được thả nhiên. Lời mắng của ông tuần chàng cho là không quan hệ gì; ông tuân khuyên chàng học chăm chỉ thì chàng

Dũng đưa mắt nhìn ra vườn nữa. Trong một chậu sứ, giữa mấy hòn đá cuội trắng, một chồi lan, mới nhú lên, bóng và sạch như một lưỡi gươm. Một cơn gió thoảng qua nhẹ đưa đây những ngọn lá dài và làm lấp lánh ánh sáng ở chỗ lá cong cong rủ xuống. Dũng ngắm nghía những giò hoa trắng xanh mềm mại lặn trong đám cuống lá. Chàng thở dài, trông người nhẹ nhõm và từ lúc đó chàng biết chắc là sẽ không xảy ra chuyện gì nữa.

Dũng không đáp lại lời ông tuần. Chàng cố ngồi đốn lại để làm như chàng còn muốn nghe lời cha dạy nữa. Trước sự yên lặng của Dũng, ông tuần ngượng không nói được nữa. Nhưng ông vẫn tức bực như thường. Giả sử Dũng cãi lại, ông có dịp nổi giận nói to và mắng tàn tệ, thì có lẽ ông mới hả được nổi tức bực ngấm ngấm bấy lâu. Ông tuần đã toan nói cho Dũng biết về việc hồi Khánh, nhưng lại thôi. Bà tham Huệ có nói với ông to ý chê Dũng chơi bời lêu lổng. Ông sợ nói cho Dũng biết, nhờ về sau việc không thành, ông sẽ ngượng với con.

Ông tuần gọi người nhà báo pha thêm nước rồi ông với cái điều khảm. Anh người nhà chạy lại thông điều, đặt thuốc rồi đánh diêm.

Ông hút một hơi dài rồi gât: — Thằng này hỏng. Khi cháy thuốc, máy phải bỏ diêm ra cho khỏi nóng chứ...

Ông quát mắt nhìn người nhà một cách độc ác:

— Thôi, cút xuống dưới nhà. Cho đỡ khó chịu, Dũng hảo người nhà:

— Bạn sao phải nhớ kỹ lấy.

Dũng quay mặt đi. Tự nhiên, Dũng thấy hiện ra trước mặt chàng một công đường khi ông tuần còn làm tri phủ. Một hôm vào công đường, chàng sợ hãi ngừng lại: cha chàng đương rạp đầu một người nhà què vào tường và tát luôn mấy cái nữa mặc dầu trán và má người kia đã ướt đầm máu. Ông phủ quay lại bảo lính lấy thau nước và khi trông thấy chàng, ông gât: — Ai lại cho nó vào đây?

Hồi đó chàng còn nhỏ, nhưng sau mười mấy năm, chàng vẫn còn thấy rõ trước mắt, tuy chàng vẫn cố hết sức quên đi.

Dũng cầm chén nước xoay trong tay, mặt cúi nhìn xuống nền gạch. Bà Hai bảo:

— Anh đưa chén đây, tôi rót nước.

Dũng biết là xong chuyện. Chàng đỡ lấy ấm nước, đứng dậy rót đầy chén, uống một hơi cạn, rồi bước xuống sân.

(Còn nữa) **Nhật Linh**



đề cho Dũng khỏi giận mình: — Tôi chịu ông tưởng ông đâu cũng cố nhất nhà. Ngay từ hồi còn bé đã thế rồi...

Ông tuần ngắt lời với: — Bà đề tôi nói nào. Tôi không muốn mang tiếng có một người con du đãng.

Dũng quay lại phía ông tuần, dạ khẽ một tiếng làm như chưa nghe rõ lời cha. Ông tuần nói luôn:

— Độ này anh bỏ cả học hành, đi bè bạn với những bọn du thủ du thực, anh làm lấy tiếng xấu cho cả họ.

sẽ học chăm. Nhưng sự xung đột của chàng với ông tuần ngấm ngấm đã từ lâu rồi; những sự trái ngược, những cái mà chàng ghét, những việc khiến chàng khó chịu đến nỗi bỏ cả học, Dũng biết là ông tuần không sao hiểu được. Chàng không phải làm việc gì, sống sung sướng nhân nhả hơn một năm giờ, đối với ông tuần, chàng không có quyền được phản uất. Nếu ngày lúc này nói ra, chắc ông tuần không chịu nghe, ông sẽ nổi giận mắng chàng là con bất hiếu, có lẽ là không chịu nghe lời cha, rồi câu chuyện nhỏ sẽ thành to.

# PHIUC LO'I

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Bonneterie  
Maroquinerie, Lunetterie  
Parfumerie et Beauté  
Cravates, Ceintures



# NGÀY NAY THỀ THAO

(Tiếp theo trang 8)

Hôm sau, tôi lại phải trở lại Asnières để đánh đôi với Súa. Vì thấy lên « Văn Sáu » nên họ xếp chúng tôi vào ngay vòng thứ tư. Chúng tôi hạ cặp Dudenvut-Douon 6/0, 6/0... Vòng sau bị thua Robinson-Lips 3/6, 6/0, 6/3. Tôi chưa quen đánh đôi, vì ở bên này họ chơi volées nhanh lắm, service rất căng kéo nhau ủa lên lưới. Kong giỏi ở Asnières... tôi còn lo cái g ài Eblé. Hôm sau thứ bảy 27-3, bây giờ tôi phải chơi demi finale đánh đơn gặp Meyer, tôi thắng 6/1, 6/3. Một giờ sau vào finale giải đánh đôi đứng với anh Đôn, một hội viên cũ của C. S. A., sang Pháp đã bốn năm nay. Anh chơi khá lắm, chúng tôi lần lượt hạ được bốn cặp, đi tới finale. Bữa đó, hai người ăn ý, nên hạ Germaine Chamboisse 6/4, 6/3 mà lấy giải. Hôm sau chủ nhật 28-3, bốn giờ chiều tôi phải ra sân đánh trận

cuối cùng giải Eblé với Germaine. Hôm nay công chúng tôi xem đông, và trong số người xem, người ta chỉ cho tôi cô Suzanne Lenglen, người đàn bà Pháp đã chiếm giải vô địch hoàn cầu về phe phụ nữ trong mấy năm luôn. Anh em học sinh nhiều người đến để khuyến khích tôi. Tôi đã hết sức đánh một trận thất hay... Germaine có lối chơi giông Cường ở Saigon, hay theo bạn và bỏ nhỏ luôn. Tôi thắng Germaine trong hai bàn 6/3, 6/3 mà giật luôn giải đánh đơn Eblé năm 1938. Hôm đó có cuộc phát phần thưởng rất long trọng. Khi vào tiệc sâm banh, cô Suzanne Lenglen đứng lên nói mấy lời cảm ơn các danh thủ đã tới dự đồng lòng cho giải thưởng năm nay vui hơn. Cô Suzanne Lenglen đã trao cho anh Đôn và tôi hai cái « cúp » về đánh đôi, phần riêng tôi lại được thêm một cái giải về đánh đơn.

Kỳ sau: Trần van Dương, gặp Suzanne Lenglen.



SERV. PUBL. KHANG KIÊN H38

XÀ-XÊ — Chuyện gì thế bác Lý?  
 LÝ TOÉT — Bác tính thế có tức không? Bu nó sốt, sai tháng này này ra chợ mua một gói Thôi Nhiệt Tán Khang-Kiên, thế mà nó lại rước thuốc quí quái gì về ấy!  
 XÀ XÊ — Thôi thì bác gái uống tạm vậy.  
 LÝ TOÉT — Tạm sao được, rồi lại tiền mất tật mang Tôi đã làm nghiêm. Bệnh nóng sốt uống Thôi Nhiệt Tán Khang-Kiên chỉ 5 phút khỏi.  
 (KHANG KIÊN 94, Hàng Bưởi — Hàng



Sữa

## NESTLÉ

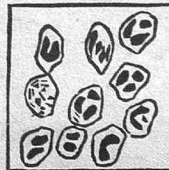
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
 BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55 HAIPHONG

## Bệnh Quy



Vi trùng bệnh lậu Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi rất và hết nọc, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc Hoàng-vân-Áp 47 phố Ninh-xá Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết nọc, không hại sinh dục và thân thể vì thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như mọi thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang băm về đóng ra chai, lọ, nói khéo để bán cho mà chữ thực ra người bán thuốc không rõ ở trong, thì có các vị gì, nếu các ngài tin uống các thứ thuốc đó không những là không khỏi, thế nào về sau còn sinh ra nhiều bệnh. Còn như thuốc của bản hiệu xin cam đoan sẽ si trị mà uống thì bệnh nhẹ hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mất nhọc gì cả. Thuốc Lậu 1p00, Tim-la 2p00, ai mua gửi tiền trước, còn gửi tiền hóa giao online, có bán tại Mai-Tĩnh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hưng Phan-Thiết, Quảng-Lợi, Chợ-gầm, Phú-Mỹ, còn đại-ly Hanoi, Saigon v...  
 Bán tại hiệu:

## BÉO... GẦY

Đàn bà béo quá không thể nào có hình vóc đẹp được, người nọm chóng già, mặc quần áo tàn thời rất chường mắt. Muốn nhẹ bớt cân đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kílo. THUỐC NỠ VÚ (gibbles mamillaires) làm cho vú rậm và nở ra, đẹp để tôn và đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm giảm và nở vú trên đây của MỸ-VIÊN TAMINA đến Pháp chế ra. Cam đoan không hại tí vị, mỗi thứ giá 1p80

Bán tại hiệu:

**Đào-Lập**

87, Phố Hàng Gai, Hanoi

**Thần Linh Tế**  
**TÁO-BỘN**  
**VANH: IẢ MÁU**  
**ĐAU-RUỘT, ĐAU LẬU, ĐAU MẮT**  
**TÀI, MUÔI**  
**SÀI-CHỐC**  
**BÁC-ÁI**  
 N°100  
**TỔNG-ĐỘC-PHƯƠNG**  
**CHOLON**  
 Có bán KHẮP NƠI

## Thước Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiến hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây phương Ta cũng công nhận là không đâu bằng. **LẬU MỚI MÁC**, tiện tiện tức, buốt, xót, lấm mủ nên uống đàng số 14 giá 0p60 một ve. — **MẮC ĐÀ LẬU**, tiện tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dạy mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì đục và lấm vẩn (filaments nên uống đàng số 15 cũng 0p60 một ve.

Lần thứ nhất xuất ra có kiến  
 Chemisette đẹp:  
**CHEMISLETTE**  
**ESTIVALE**  
 Le tricot de 1938!  
 Các nhà buôn nên hỏi ngay  
 tại nhà chế tạo.  
 Manufacture CỤ GIOANH  
 68-70, Rue des Éventails, Hanoi